南無阿彌陀佛

Kinh Quán Vô Lượng Thọ

Lưu Tống Cương Lương Da Xá dịch Hán Văn
Thích Thiền Tâm dịch Việt Văn

THE SUTRA ON CONTEMPLATION OF AMITAYUS

Translated into Chinese during the Liu-Sung dynasty
by the Tripitaka Master Kalayashas from Central Asia, translated
from Chinese by Hisao Inagaki

Một thắng hội ở Linh Sơn

(1) Như thế tôi nghe, một thời Phật ở tại núi Kỳ Xà Quật thuộc thành Vương Xá, cùng với một ngàn hai trăm năm mươi vị đại tỳ khưu. Nơi chúng hội đây, lại có ba vạn hai ngàn vị Bồ tát, trong ấy Ngài Văn Thù Sư Lợi pháp vương tử là bậc thượng thủ.

[1] Thus have I heard. At one time the Buddha was staying on the Vulture Peak in Rajagriha with a large assembly of twelve hundred and fifty monks. He was also accompanied by thirty-two thousand bodhisattvas led by Manjushri, the Dharma Prince.

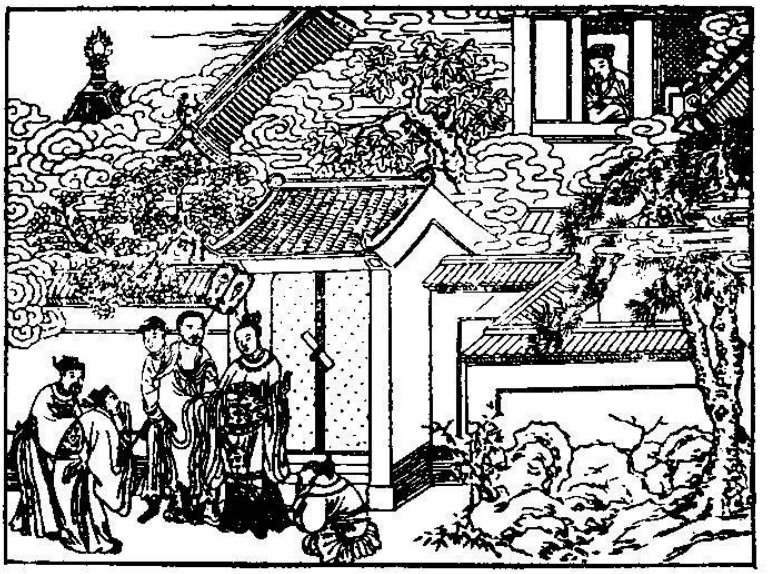

A Xà Thế Vương bắt vua cha cầm ngục

(2) Bấy giờ trong Vương Xá đại thành có vị thái tử tên A Xà Thế, nghe theo lời xúi giục của ông bạn ác Điều Đạt, bắt vua cha là Tần Bà Sa La giam trong ngục kín dày đến bảy lớp cửa. Thái tử

lại ra lịnh cấm các quan, không cho một ai được đến thăm.

Quốc thái phu nhân là Vi Đề Hy, vì mến tưởng vua, lo nghĩ phương chước cứu giúp. Bà tắm gội sạch sẽ, lấy bột nhồi với sữa và mật thoa dính nơi thân, đổ đầy nước trái nho vào các hạt chuỗi Anh lạc, rồi lén đem các thức ấy dâng cho vua. Tần Bà Sa La thọ dụng thức ăn uống xong, xin nước súc miệng rửa mặt, đoạn chấp tay hướng về núi Kỳ Xà Quật kính lễ Đức Thế Tôn và thưa rằng: " Ngài Đại Mục Kiền Liên là bạn thân của con, xin khởi lòng từ bi truyền cho con giới Bát quan trai."

Phu nhơn đến thăm vua Tần Bà Sa La

Khi ấy Ngài Mục Kiền Liên biết được, liền bay đến chỗ Tần Ba Sa La lẹ như chim ó, chim cắt; mỗi ngày truyền giới Bát quan trai cho vua. Đức Thế Tôn cũng sai Tôn giả Phú Lâu Na vì vua thuyết pháp. Như thế trải qua hai mươi mốt ngày, nhờ được ăn uống và nghe pháp, nên dung sắc của vua hòa nhã tươi vui.

[2] At that time, in the great city of Rajagriha, there was a prince named Ajatashatru. Instigated by his wicked friend, Devadatta, he seized his father, King Bimbisara, confined him in a room with seven-fold walls, and forbade all the court officials to visit the king. Vaidehi, the king's consort, was devoted to him. After having bathed and cleansed herself, she spread over her body ghee and honey mixed to a paste with wheat flour, filled her ornaments with grape juice and secretly offered this food and drink to the king. He ate the flour paste and drank the juice and then asked for water. Having rinsed his mouth, he joined his palms in reverence and, facing the Vulture Peak, worshipped the World- Honored One from afar, said, "Mahamaudgalyayana is my close friend. I beseech you to have pity on me and send him here to give me the eight precepts." Then Maha- maudgalyayana flew as swift as a hawk to the king. Day after day he came like this to give him the eight precepts. The World-Honored One also sent the Venerable Purna likewise to the palace to expound the Dharma to the king. Three weeks passed in this way. Because he had eaten the flour-paste and heard the Dharma, he appeared peaceful and contented.

(3) Lúc đó, A Xà Thế đến hỏi người giữ cửa rằng: "Phụ vương ta hôm nay còn sống chăng?" Viên thủ ngục đáp: "Tâu Đại vương! Do Quốc thái phu nhơn thoa bột với mật vào thân và đựng nước trái nho vào trong hạt chuỗi đem cung phụng; lại có hai Sa môn là Mục Kiền Liên, Phú Lâu Na bay đến truyền giới, thuyết pháp, không thể ngăn cấm, nên hiện tại đức vua vẫn được bình

yên." A Xà Thế nghe xong, nổi giận bảo: "Mẹ ta là giặc vì đã làm bạn với kẻ giặc. Bọn Sa môn kia là hạng người xấu, dùng chú thuật làm cho tên ác vương ấy nhiều ngày không chết!" Nói đoạn rút gươm muốn giết mẹ.

Vua A Xà Thế dùng ác tâm hại mẹ

Đang khi ấy, có hai vị đại thần thông minh tài trí là Nguyệt Quang, Kỳ Bà, thấy thế vội quì xuống làm lễ và can gián rằng: "Tâu Đại vương! Chúng tôi nghe trong kinh Tỳ Đà La nói từ thuở kiếp sơ đến nay, những ác vương tham ngôi báu mà giết hại cha, có một vạn tám ngàn người, song chưa từng nghe có ông vua nào giết mẹ. Nay nếu Đại vương làm việc ác nghịch trái đạo này, tức là để vết nhơ cho dòng giống Sát đế lợi, khác gì hạng Chiên đà la. Bọn thần không nỡ ở lại trông nhìn cảnh tượng ấy, vậy xin từ đây bái biệt!" Nói xong, đứng lên đưa tay đè chuôi gươm rồi thối lui

quay đi.

A Xà Thế nghe qua kinh sợ bảo: "Các ông không vì ta sao?" Kỳ Bà thưa: "Nếu Đại vương muốn cho chúng tôi ở lại giúp đỡ, xin đừng giết hại Quốc thái." A Xà Thế nghe nói, tỏ vẻ ăn năn, vội cất gươm, bỏ ý nghĩ giết mẹ, sai nội quan cầm Quốc thái phu nhơn trong thâm cung, không cho ra ngoài nữa.

[3] Then Ajatashatru asked the guard, "Is my father still alive?" The guard replied, "Great king, his consort spreads flour paste over her body and fills her ornaments with grape juice and offers these to the king. The monks Mahamaudgalyayana and Purna come here through the air to expound the Dharma to him. It is impossible to stop them." Hearing this, Ajatashatru became furious with his mother and said, "Because you are an accomplice to that enemy, mother, you too are an enemy. Those monks are evil, for with their delusive magic they have kept this wicked king alive for many days." So saying, he drew his sharp sword, intending to kill her. At that time the king had a minister named Candraprabha who was intelligent and wise. Together with Jivaka he made obeisances to the king and said, "Great King, according to a certain Vedic scripture, since the beginning of this cosmic period, there have been eighteen thousand wicked kings who have killed their fathers out of their desire to usurp the throne, but we have never heard of anyone who has committed the outrage of killing his mother. Your Majesty, if you commit such an outrage, you will bring disgrace upon the ksatriya class. As your ministers, we cannot bear to hear what people will say. As this would be the act of an outcaste, we could no longer remain here." Having spoken these words, the two ministers

grasped their swords and stepped back. Agitated and frightened, Ajatashatru said to Jivaka, "Are you not on my side?" Jivaka replied, "Your Majesty, please restrain yourself and do not kill your mother." Hearing this, the king repented and begged their forgiveness. Having thrown away his sword, he stopped short of killing his mother and, instead, ordered the court officials to lock her in an inner chamber and not to allow her to leave.

Bà Vi Đề Hy thỉnh Phật

(4) Vi Đề Hy phu nhơn bị u cấm, sầu lo tiều tụy, xa trông về núi Kỳ Xà Quật đảnh lễ Phật và bạch rằng: "Đức Như Lai Thế Tôn! Lúc trước Ngài thường bảo Hiền giả A Nan đến thăm viếng và khuyên dạy con. Nay con có việc lo buồn, không làm sao còn được thấy oai nghi trang trọng của Đấng Thiên Nhơn Sư nữa! Xin

Đức Thế Tôn thương xót, cho hai vị Tôn giả Mục Liên, A Nan đến dạy dỗ con." Bạch xong lời ấy, bà thương khóc nước mắt rơi xuống như mưa, hướng về chỗ Phật thường ngự, cúi đầu đảnh lễ.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn ở núi Kỳ Xà Quật biết rõ tâm niệm của Vi Đề Hy, liền bảo Tôn giả Mục Kiền Liên, A Nan theo lời yêu thỉnh bay đến cấm thất. Và chính Ngài cũng ẩn thân tại núi Kỳ Xà Quật, hiện ra nơi vương cung. Khi bà Vi Đề Hy lễ xuống vừa ngước đầu lên, đã thấy Đức Thích Ca Mâu Ni ngồi trên tòa sen bá bảo, thân sắc tử kim rực rỡ, bên tả có Mục Liên, bên hữu có A Nan đồng đứng hầu. Trên hư không, các Phạm Vương, Đế Thích và hộ thế chư thiên mưa nhiều thứ hoa đẹp ở cõi trời, phơi phới bay xuống để cúng dường Phật.

Vi Đề Hy phu nhơn thấy Đức Thế Tôn, liền tự bức chuỗi Anh lạc đeo nơi thân, gieo mình phủ phục xuống đất, khóc lóc thưa rằng: "Bạch Đức Thế Tôn! Kiếp trước con có tội chi, nay sanh ra đứa con ác này? Và Đức Thế Tôn lại có nhân duyên gì, mà cùng với Đề Bà Đạt Đa đồng làm quyến thuộc?

[4] Vaidehi, thus confined, grew emaciated with grief and despair. Facing the Vulture Peak, she worshipped the Buddha from afar and said, "O Tathagata, World-Honored One, you used to send Ananda to comfort me. Now I am in deep sorrow and distress. Since there is no way of my coming to look upon your august countenance, World-Honored One, I pray you send the Venerable Mahamaudgalyayana and the Venerable Ananda here to see me." When she had said these words, tears of sorrow streamed down her cheeks like rain. Then she bowed towards the Buddha in the distance. Even before she raised her head, the

World-Honored One, who was then staying on the Vulture Peak, knew Vaidehi's thoughts and immediately ordered Mahamaudgalyayana and Ananda to go to her through the air; he himself disappeared from the mountain and reappeared in the inner chamber of the royal palace. After worshipping him, Vaidehi raised her head and saw Shakyamuni Buddha, the World-Honored One. He was the color of purple gold and was seated upon a lotus-flower of a hundred jewels. He was attended by Mahamaudgalyayana on his left and Ananda on his right. Shakra, Brahma, the guardian gods of the world and other devas were in the air about him. Scattering heavenly blossoms like rain, they paid homage to the Buddha. When she saw the World-Honored One, Vaidehi tore off her ornaments and prostrated herself on the ground. Weeping bitterly, she said to the Buddha, "O World-Honored One, what bad karma did I commit in former lives that I have borne such an evil son? I wonder, World-Honored One, what karmic relations could have made you a relative of Devadatta?

(5) Cúi xin Đức Thế Tôn vì con giảng giải rộng những cõi nào không còn lo buồn khổ lụy, để con được vãng sanh về đó. Hiện nay con rất nhàm chán cõi Diêm Phù Đề nhơ khổ, bởi cõi này dẫy đầy chúng địa ngục, ngạ quỷ, bàng sanh, cùng nhiều điều lỗi lầm xấu ác. Con nguyện kiếp sau không còn thấy người dữ, không còn nghe tiếng ác nữa! Nay con gieo năm vóc trước Đức Thế Tôn, tha thiết cầu xin sám hối! Nguyện Đấng Đại Từ soi sáng huệ nhật, chỉ dạy cho con phép quán để sanh về chỗ nghiệp lành thanh tịnh."

Lúc bấy giờ Đức Thế Tôn, từ nơi tướng bạch hào giữa đôi mi,

phóng ra ánh sáng vàng rực rỡ, soi khắp vô lượng thế giới ở mười phương. Hào quang ấy trở lại trụ trên đảnh của Phật, hóa thành đài vàng như núi Tu Di. Những cõi nước trong sạch nhiệm mầu của chư Phật mười phương đều hiện rõ nơi tòa quang minh đó. Trong vô số quốc độ ảnh hiện ấy, có cõi do bảy báu hợp thành, có cõi thuần là hoa sen, có cõi tráng lệ như cung trời Đại Tự Tại, có cõi sáng suốt như gương pha lê.

Vô lượng tịnh độ hiện bóng nơi đài quang minh, mỗi miền một vẻ rất rõ ràng, cực nghiêm đẹp. Sau khi dùng thần thông hiển thị các cõi trang nghiêm xong, Đức Thế Tôn bảo bà Vi Đề Hy nên tùy ý mình, lựa chọn quốc độ nào mà tâm mình ưa thích.

Bà Vi Đề Hy [phu nhơn] quán sát kỹ các Phật quốc rồi thưa rằng: "Bạch Đức Thế Tôn! Các tịnh độ ấy tuy đều nghiêm sạch và có ánh quang minh, nhưng con chỉ thích được sanh về thế giới Cực Lạc của Phật A Di Đà. Cúi xin Đức Thế Tôn dạy con phép tư duy và chánh thọ"

[5] "I beseech you, World-Honored One, to reveal to me a land of no sorrow and no affliction where I can be reborn. I do not wish to live in this defiled and evil world of Jambudvipa where there are hells, realms of hungry spirits, animals and many vile beings. I wish that in the future I shall not hear evil words or see wicked people. World-Honored One, I now kneel down to repent and beg you to take pity on me. I entreat you, O Sun-like Buddha, to teach me how to visualize a land of pure karmic perfection." Then the World-Honored One sent forth from between his eyebrows a flood of light, which was the color of gold and illuminated the innumerable worlds in

the ten quarters. Returning to the Buddha, the light settled on his head and transformed itself into a golden platform resembling Mount Sumeru. On the platform appeared the pure and resplendent lands of all the Buddhas in the ten quarters. Some of these lands were made of seven jewels, some solely of lotus-flowers; some resembled the palace in the Heaven of Free Enjoyment of Manifestation by Others, while some were like a crystal mirror in which all the lands in the ten quarters were reflected. Innumerable Buddha-lands like these, glorious and beautiful, were displayed to her. Vaidehi then said to the Buddha, "O World-Honored One, these Buddha-lands are pure and free of defilement, and all of them are resplendent. But I wish to be born in the Land of Utmost Bliss of Amitayus. I beseech you, World-Honored One, to teach me how to contemplate that land and attain samadhi."

(6) Khi ấy Đức Thế Tôn mỉm cười, từ nơi miệng tuôn ra năm sắc quang minh, mỗi tia sáng đều chiếu đến đảnh đầu của vua Tần Bà Sa La. Lúc đó, Tần Bà Sa La vương, tuy bị giam cầm, song tâm nhãn không chướng ngại, từ nơi xa trông thấy Đức Thế Tôn, liền cúi đầu đảnh lễ, đạo căn tự nhiên tăng tiến, chứng được quả A Na Hàm.

[6] The World-Honored One smiled, and from his mouth came five-colored rays of light, each shining on King Bimbisara's head. Although the old king was confined, with his unhindered mind's eye he saw the World-Honored One in the distance. He

knelt down in homage to the Buddha and effortlessly made spiritual progress until he reached the Stage of a Non-returner.

(7) Bấy giờ Đức Thế Tôn bảo Vi Đề Hy: "Bà có biết chăng? Phật A Di Đà cách đây không xa; ngươi nên hệ niệm và quán sát kỹ cõi nước kia, tất tịnh nghiệp sẽ được thành tựu. Nay ta vì bà nói rộng các thí dụ, cũng khiến cho đời vị lai, tất cả phàm phu muốn tu tịnh nghiệp, được sanh thế giới Cực Lạc ở phương Tây.

Muốn sanh về cõi ấy, phải tu ba thứ phước: 1. Hiếu dưỡng phụ mẫu, phụng thờ sư trưởng, giữ lòng từ bi không giết hại, tu mười nghiệp lành. 2. Thọ trì Tam quy, giữ vẹn các giới, đừng phạm oai nghi. 3. Phát lòng Bồ đề, tin sâu nhơn quả, đọc tụng kinh Đại thừa, khuyến tấn người tu hành. Ba điều như thế, gọi là tịnh nghiệp.

Đức Phật lại bảo: "Vi Đề Hy! Nên biết ba thứ phước này là chính nhân tịnh nghiệp của chư Phật trong ba đời: quá khứ, vị lai và hiện tại."

[7] Then the World-Honored One said to Vaidehi, "Do you know that Amitayus is not far away? Fix your thoughts upon and contemplate that Buddha-land, then you will accomplish the pure acts. I shall describe it to you in detail with various illustrations, so that all ordinary people in the future who wish to practice the pure karma may also be born in that Western Land of Utmost Bliss. Whoever wishes to be born there should practice three acts of merit: first, caring for one's parents, attending to one's teachers and elders, compassionately refraining from killing, and doing the ten good deeds; second, taking the three refuges, keeping the

various precepts and refraining from breaking the rules of conduct; and third, awakening aspiration for Enlightenment, believing deeply in the law of causality, chanting the Mahayana sutras and encouraging people to follow their teachings. These three are called the pure karma." The Buddha further said to Vaidehi, "Do you know that these three acts are the pure karma practiced by all the Buddhas of the past, present and future as the right cause of Enlightenment?"

(8) Đức Thế Tôn khen Vi Đề Hy và bảo A Nan: "Lành thay, Vi Đề Hy! Hôm nay bà đã khéo hỏi việc ấy ! Hãy chú tâm lắng nghe và suy nghĩ kỹ. Như Lai sẽ vì tất cả chúng sanh bị giặc phiền não bức hại trong đời vị lai mà nói ra nghiệp lành thanh tịnh.

Này A Nan! Ông nên ghi nhớ và thọ trì pháp này, rồi tuyên thuyết cho đại chúng cùng biết. Nay ta sắp dạy Vi Đề Hy và chúng sanh đời sau phép quán thế giới Cực Lạc ở phương tây. Do nhờ sức Phật, hành giả sẽ được thấy cõi nước thanh tịnh kia như người cầm gương sáng tự trông thấy mặt mình. Khi hành giả thấy sự vui rất mầu nhiệm ở cõi kia rồi, sanh lòng vui mừng, liền được trụ vào vô sanh pháp nhẫn."

Phật bảo Vi Đề Hy: "Bà là phàm phu, tâm tưởng yếu kém, chưa được thiên nhãn, không thể ở xa mà trông thấy cõi Cực Lạc. Chư Phật Như Lai có phương tiện lạ khiến cho bà được thấy cõi kia."

Vi Đề Hy thưa: "Bạch Đức Thế Tôn! Hôm nay con nhờ sức Phật được thấy quốc độ kia. Nếu sau khi Thế Tôn tịch diệt, những chúng sanh trược ác không lành, bị ngũ khổ bức não, phải làm thế nào để được thấy Phật A Di Đà và cõi Cực Lạc?"

[8] The Buddha said to Ananda and Vaidehi, "Listen carefully, listen carefully and ponder deeply. I, the Tathagata, shall discourse on pure karma for the sake of all sentient beings of the future who are afflicted by the enemy, evil passions. It is very good, Vaidehi, that you have willingly asked me about this. Ananda, you must receive and keep the Buddha's words and widely proclaim them to the multitude of beings. I, the Tathagata, shall now teach you, Vaidehi, and all sentient beings of the future how to visualize the Western Land of Utmost Bliss. By the power of the Buddha all will be able to see the Pure Land as clearly as if they were looking at their own reflections in a bright mirror. Seeing the utmost beauty and bliss of that land, they will rejoice and immediately attain the insight into the non-arising of all dharmas."

The Buddha said to Vaidehi, "You are an unenlightened, and so your spiritual powers are weak and obscured. Since you have not yet attained the divine eye, you cannot see that which is distant. But the Buddhas, Tathagatas, have special ways to enable you to see afar." Vaidehi said to the Buddha, "World-Honored One, through the Buddha's power, even I have now been able to see that land. But after the Buddha's passing, sentient beings will become defiled and evil, and be oppressed by the five kinds of suffering. How then will those beings be able to see the Land of Utmost Bliss of Amitayus?"

(9) Đức Phật bảo: "Vi Đề Hy! Bà và chúng sanh nên chuyên tâm, buộc niệm một chỗ, để tưởng cảnh giới Tây Phương. Phương pháp quán tưởng ấy như thế nào?

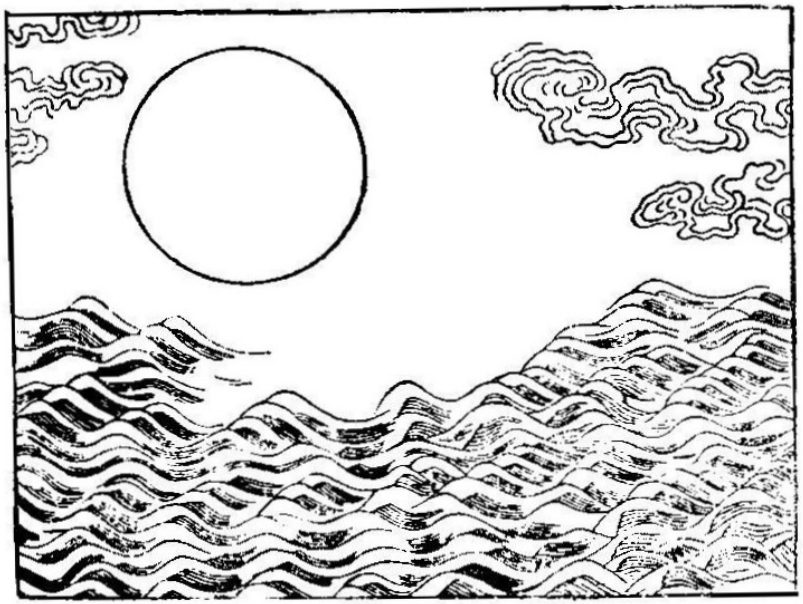

Quán mặt trời sắp lặn

Phàm tất cả những người, nếu không phải bị mù từ lúc sơ sanh, đều thấy mặt trời lặn. Vậy bà nên ngồi ngay thẳng, hướng về phương tây, tâm chú định một chỗ không được di động, rồi quán tưởng mặt trời sắp lặn, hình như cái trống treo. Khi đã thấy hình tướng ấy, phải chú tưởng cho thuần thục, làm sao lúc nhắm mắt mở mắt đều được thấy rõ ràng. Môn nhật quán này là phương pháp quán tưởng thứ nhứt.

[Quán như thế gọi là chánh quán. Nếu tưởng sai khác, là tà quán."

[9] The Buddha said to Vaidehi, "You and other sentient beings should concentrate and, with one-pointed attention, turn your thoughts westward. How do you contemplate? All sentient

beings except those born blind--that is, all those with the faculty of sight--should look at the setting sun. Sit in the proper posture, facing west. Clearly gaze at the sun, with mind firmly fixed on it; concentrate your sight and do not let it wander from the setting sun, which is like a drum suspended above the horizon. Having done so, you should then be able to visualize it clearly, whether your eyes are open or closed. This is the visualizing of the sun and is known as the first contemplation. To practice in this way is called the correct contemplation, and to practice otherwise is incorrect."

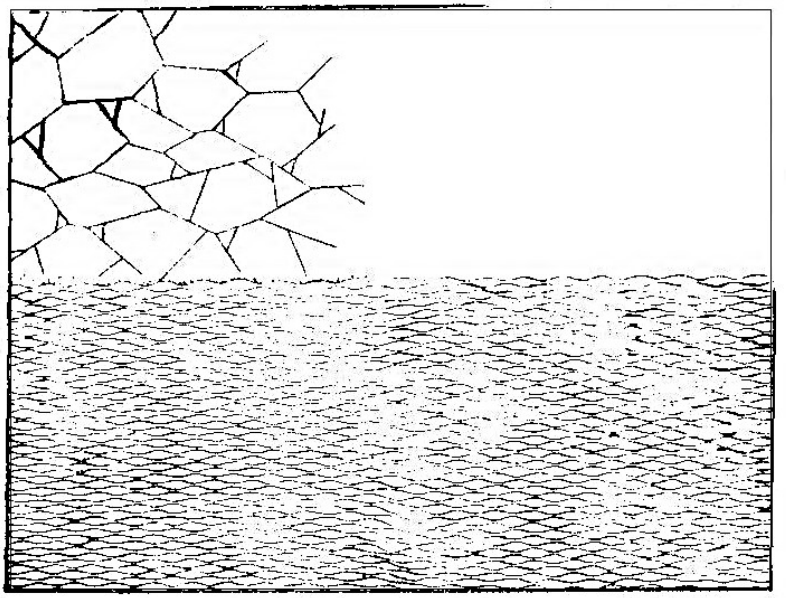

Quán nước đóng thành băng

(10) Phật bảo A Nan và Vi Đề Hy: "Quán tưởng thành rồi, kế lại quán tưởng nước.

Thấy một vùng nước trong suốt đứng lặng; phải thấy cho rõ ràng, ý đừng phân chia rối loạn. Khi thấy tướng ấy rồi, nên tưởng nước đóng thành băng. Đã thấy băng trong ngần sáng ánh, lại tưởng đó là đất lưu ly.

Đây là môn thủy tưởng, cũng là phép quán thứ hai.

Môn tưởng này thành rồi, tiếp quán thấy đất lưu ly trong ngoài trong suốt. Dưới ấy có tràng kim cương vàng ánh đỡ đất lưu ly. Tràng này có đủ tám góc theo tám phương, mỗi mỗi phương diện do trăm thứ báu hợp thành. Mỗi mỗi bảo châu có ngàn tia sáng, mỗi mỗi tia sáng có tám vạn bốn ngàn màu, chói đất lưu ly như ngàn ức mặt trời, nhìn không thể xiết!

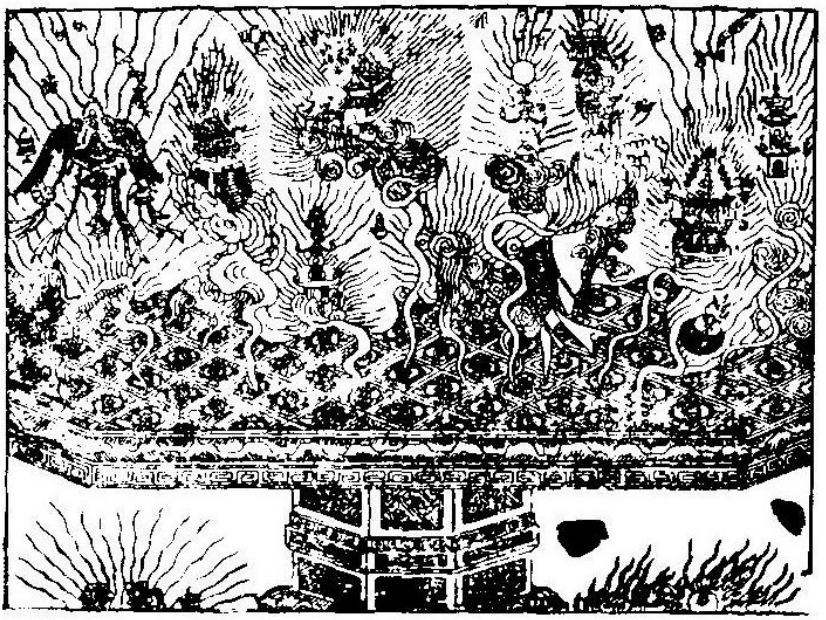

Quán tưởng đất như ngọc lưu ly

Trên đất lưu ly có dây hoàng kim xen lẫn cùng thất bảo, phân chia các khu vực rành rẽ trang nghiêm. Mỗi mỗi thứ báu có năm

trăm sắc kỳ quang. Các ánh sáng này hình như hoa, hoặc như trăng, sao, chiếu lên hư không kết thành đài quang minh lơ lửng. Ngàn muôn lầu các do trăm thứ báu hợp thành, mỗi mỗi lầu đài, hai bên đều có trăm ức tràng hoa cùng vô lượng nhạc khí để trang nghiêm. Tám thứ gió nhẹ mát từ những đài quang minh thổi ra, cổ động các nhạc khí, diễn thành tiếng khổ, không, vô thường, vô ngã.

[10] The Buddha said to Ananda and Vaidehi, "After you have accomplished the first contemplation, next practice visualization of water. Envision the western quarter as entirely flooded by water. Then picture the water as clear and pure, and let this vision be distinctly perceived. Keep your thoughts from being distracted. After you have visualized the water, envision it becoming frozen. After you have visualized the ice as transparent to its depth, see it turning into beryl. When you have attained this vision, next imagine that the beryl ground shines brilliantly, inside and out, and that this ground is supported from below by columns, which are made of diamond and the seven jewels and hung with golden banners. These columns have eight sides and eight corners, each side being adorned with a hundred jewels. Each jewel emits a thousand rays of light, each ray in turn having eighty-four thousand colors. As they are reflected on the beryl ground, they look like a thousand kotis of suns, so dazzling that it is impossible to see them in detail.

"On this beryl ground, golden paths intercross like a net of cords. The land is divided into areas made of one or the other of the seven jewels, so the partitions are quite distinct. Each jewel

emits a flood of light in five hundred colors. The light appears in the shape of a flower or a star or the moon; suspended in the sky, it turns into a platform of light, on which there are ten million pavilions made of a hundred jewels. Both sides of this platform are adorned with a hundred kotis of flowered banners and innumerable musical instruments. As eight pure breezes arise from the light and play the musical instruments, they proclaim the truth of suffering, emptiness, impermanence and no-self. This is the visualizing of the water and is known as the second contemplation.

(11) Khi môn quán tưởng này đã thành, phải quán mỗi mỗi chi tiết cho cực rõ ràng, nhắm mắt mở mắt đều có thể thấy, không để tan mất, duy trừ giờ ăn ngũ, ngoài ra tất cả thời đều ghi nhớ việc ấy. Tưởng được như thế gọi là thấy cõi Cực Lạc về phần thô. Nếu được tam muội, hành giả sẽ thấy rõ ràng cảnh tướng của đất nước kia, không thể kể xiết.

Đây là môn địa tưởng, thuộc về phép quán thứ ba."

Đức Phật bảo A Nan và Vi Đề Hy: "Ông nên ghi nhớ lời dạy của ta, để vì tất cả chúng sanh muốn thoát khổ đời sau, truyền thuyết môn địa quán này. Nếu thành tựu phép tưởng đây, sẽ trừ được tội trong tám mươi ức kiếp sanh tử. Khi xả báo thân, kẻ ấy quyết định sanh về tịnh quốc, nơi lòng không còn nghi ngại.

Quán như thế, gọi là chánh quán. Nếu tưởng sai khác, là tà quán."

[11] "When you have attained this contemplation, visualize each object quite clearly without losing the image, whether your eyes are closed or open. Except when sleeping, always keep it in

mind. To practice in this way is called the correct contemplation, and to practice otherwise is incorrect." The Buddha said to Ananda and Vaidehi, "When the visualization of the water has been accomplished, it is called the general perception of the ground of the Land of Utmost Bliss. If you attain a state of samadhi, you will see this ground so clearly and distinctly that it will be impossible to describe it in detail. This is the visualizing of the ground and is known as the third contemplation." The Buddha said to Ananda, "Keep these words of the Buddha in mind, and expound this method of visualizing the ground for the benefit of the multitude of future beings who will seek emancipation from suffering. If one has attained a vision of the ground of that land, the evil karma which one has committed during eighty kotis of kalpas of Samsara will be extinguished, and so one will certainly be born in the Pure Land in the next life. Do not doubt this. To practice in this way is called the correct contemplation, and to practice otherwise is incorrect."

(12) Đức Phật bảo A Nan và Vi Đề Hy: "Môn địa tưởng đã thành, kế tiếp quán cây báu. Muốn tu phép quán này, phải tưởng rành rẽ bảy lớp hàng cây, mỗi cây cao tám ngàn do tuần, đầy đủ hoa lá thất bảo. Mỗi mỗi hoa lá hiển phát những quang sắc báu lạ. Trong sắc lưu ly chiếu ánh sáng vàng, trong sắc pha lê chiếu ánh sáng đỏ, trong sắc mã não chiếu ánh sáng xa cừ, trong sắc sa cừ, chiếu ánh sáng lục chân châu. Đại khái, các cây, hoa, lá đều bằng san hô, hổ phách, hoặc tất cả các thứ dị bảo, trang nghiêm rực rỡ.

Trên mỗi mỗi cây có bảy lớp lưới diệu chân châu che phủ; giữa mỗi tầng lưới có năm trăm ức cung điện diệu hoa, nghiêm đẹp

như cung Phạm vương. Trong đó có các thiên đồng, mỗi vị trang nghiêm bằng các chuỗi ngọc gồm năm trăm ức hạt Thích ca tỳ lăng già ma ni. Ánh sáng của những hạt ngọc này chiếu xa đến một trăm do tuần, vô cùng rực rỡ như quang minh của trăm ức vầng nhật nguyệt hòa hợp. Ngoài [ra] những hạt ngọc nghiêm sức còn xen lẫn các châu báu khác, màu sắc đều là bậc thượng.

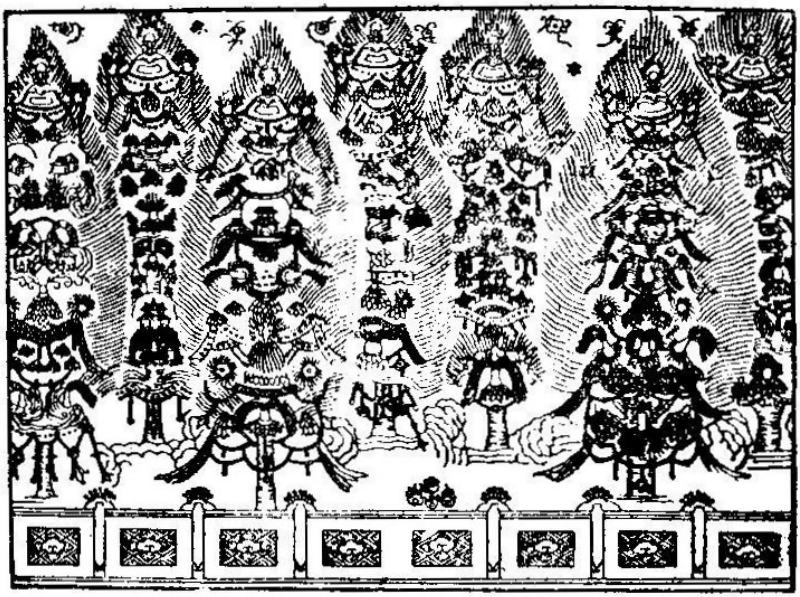

Quán bảy lớp hàng cây báu

Những cây báu ấy, hàng hàng đối nhau, lá lá thuận nhau, giữa khoảng các lá sanh hoa đẹp mầu, trên hoa tự nhiên có trái thất bảo. Mỗi mỗi lá cây rộng hai mươi lăm do tuần, có ngàn màu sắc, và trăm thứ đường gân hình như chuỗi Anh lạc của chư Thiên. Các hoa chói lọi sắc vàng Diêm phù đàn, rực rỡ như những vòng lửa, uyển chuyển giữa lá. Từ hoa lạ nổi sanh trái quí, hình như bình báu của trời Đế Thích. Và từ trái mầu chiếu ánh sáng rực rỡ hóa thành

tràng phan cùng vô lượng bảo cái. Trong bảo cái ảnh hiện tất cả Phật sự của ba ngàn thế giới và y chánh mười phương cõi Phật.

Khi thấy bảo thọ rồi, nên theo thứ lớp quán thân cây, cành, lá, hoa, quả, mỗi mỗi đều cho rõ ràng.

Đây là môn thọ tưởng, thuộc về phép quán thứ tư.

[12] The Buddha said to Ananda and Vaidehi, "When you have accomplished visualization of the ground, next contemplate the jewelled trees. This is how to do so. Visualize each one and then form an image of seven rows of trees, each being eight thousand yojanas high and adorned with seven-jewelled blossoms and leaves. Each blossom and leaf has the colors of various jewels. From the beryl-colored blossoms and leaves issues forth a golden light. From the crystal-colored issues forth a crimson light. From the agate-colored issues forth a sapphire light. From the sapphire-colored issues forth a green pearl light. Coral, amber and all the other jewels serve as illuminating ornaments. Splendid nets of pearls cover the trees. Between these seven rows of nets covering each tree there are five hundred kotis of palaces adorned with exquisite flowers, like the palace of King Brahma, where celestial children naturally dwell. Each of these children wears ornaments made of five hundred kotis of Shakra-abhilagna-mani-gems, which light up a hundred yojanas in all directions, like a hundred kotis of suns and moons shining together, and so it is impossible to describe them in detail. Manifold jewels intermingle, producing the most beautiful colors. "Rows of these jewelled trees are evenly arranged, and their leaves are equally spaced. From among the leaves appear

wonderful blossoms which spontaneously bear fruits of seven jewels. Each leaf is twenty-five yojanas in both length and breadth. Like the celestial ornaments, the leaves are of a thousand colors and a hundred patterns. These trees have marvelous blossoms which are the color of gold from the Jambu River and spin like fire-wheels among the leaves. From these blossoms appear various fruits, as from Shakra's vase, and from the fruits issue forth great floods of light, which transform themselves into banners and innumerable jewelled canopies. Inside the jewelled canopies can be seen reflections of all the activities of the Buddha throughout the universe of a thousand million worlds. The Buddha-lands in the ten quarters are also reflected in them. "After you have seen these trees, visualize each detail in order: the trunks, branches, leaves, blossoms and fruits, and let your vision of all of them be clear and distinct. This is the visualizing of the trees, and is called the fourth contemplation. To practice in this way is called the correct contemplation, and to practice otherwise is incorrect."

(13) Kế lại quán tưởng nước các bảo trì. Ở cõi Cực Lạc có tám ao nước bát công đức, mỗi ao do bảy báu hợp thành. Những thứ báu này tánh chất nhu nhuyễn, từ Như ý châu vương sanh ra. Nước ao phân thành mười bốn chi nhánh, mỗi dòng chiếu lộ màu sắc bảy báu. Thành ao bằng vàng ròng, đáy ao trải cát kim cương tạp sắc. Mỗi ao nước có sáu mươi ức hoa sen thất bảo, và mỗi hoa sen tròn rộng mười hai do tuần.

Nước Ma ni trong ao chảy lên xuống theo cọng sen và luồn vào các cánh hoa, phát ra tiếng nhiệm mầu. Âm thanh này tuyên

diễn những pháp khổ, không, vô thường, vô ngã, các môn Ba la mật, hoặc khen ngợi tướng tốt của Phật. Từ Như ý châu vương lại tuôn ra ánh sáng mầu nhiệm, hóa thành các sắc chim bá bảo. Tiếng chim thanh diệu, hòa nhã, cùng trổi giọng khen ngợi niệm Phật, niệm Pháp, niệm Tăng.

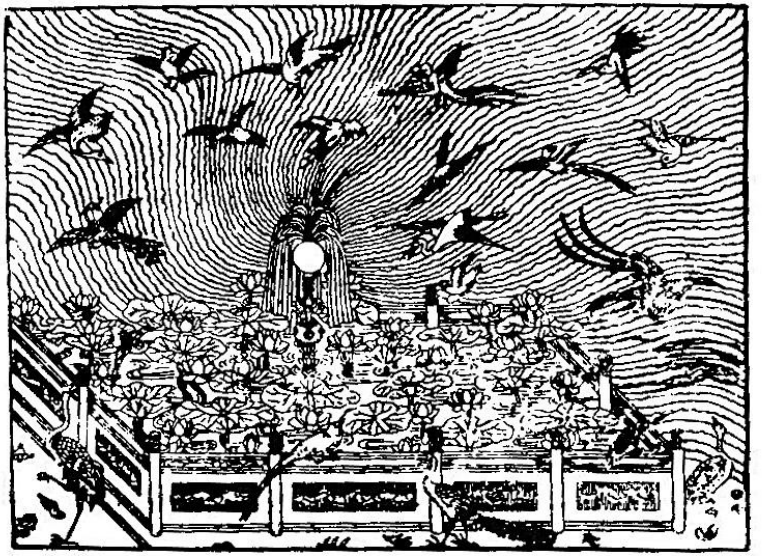

Quán ao báu, nước tám công đức

Đây là môn tưởng ao nước bát công đức, thuộc về phép quán thứ năm.

[13] The Buddha said to Ananda and Vaidehi, "When you have accomplished visualization of the trees, next contemplate the ponds. This is how to do so. In the Land of Utmost Bliss, there are ponds of water possessing eight excellent qualities, each made of seven jewels which are soft and pliable. The water, springing from a wish-fulfilling king-mani-gem, forms fourteen streams.

Each stream is the color of the seven jewels. Its banks are made of gold and its bed strewn with diamond sand of many colors. In each stream there are sixty kotis of lotus-flowers of seven jewels, which are round and symmetrical, measuring twelve yojanas in diameter. The water from the mani-gem flows among the flowers and meanders between the trees. As it ripples, it produces exquisite sounds, [342c] which proclaim the truths of suffering, emptiness, impermanence, no-self and of the Paramitas. Its sound also praises the physical characteristics and marks of the Buddhas. The king of wish-fulfilling mani-gem emits a splendid golden light, which transforms itself into birds with the colors of a hundred jewels. Their songs are melodious and elegant, constantly praising the virtue of mindfulness of the Buddha, the Dharma and the Sangha. This is the visualizing of the water possessing eight excellent qualities, and is known as the fifth contemplation. To practice in this way is called the correct contemplation, and to practice otherwise is incorrect."

(14) Nơi cõi báu Cực Lạc, mỗi khu vực có năm trăm ức bảo lầu. Trong những lầu các ấy có vô lượng chư Thiên thường trổi thiên nhạc. Lại có vô lượng nhạc khí lơ lửng giữa hư không, như bảo tràng ở cõi trời, không ai trổi tự nhiên phát thành tiếng. Những tiếng này đều diễn nói môn niệm Phật, niệm Pháp, niệm Tỳ khưu tăng.

Khi tưởng chung các tướng trên gồm bảo địa, bảo thọ, bảo trì, bảo lầu được thành rồi, gọi là thấy thế giới Cực Lạc về phần thô.

Đây là môn tổng tưởng, thuộc về phép quán thứ sáu.

Quán chung về đất, cây,ao, lầu báu

Nếu thấy tướng này, sẽ trừ được nghiệp ác rất nặng trong vô lượng ức kiếp. Khi mạng chung,kẻ ấy quyết định được sanh về cõi Cực Lạc.

Quán như thế, gọi là chánh quán. Nếu tưởng sai khác, là tà quán.

[14] The Buddha said to Ananda and Vaidehi, "In each region of this jewelled land, there are five hundred kotis of jewelled pavilions, in which innumerable devas play heavenly music. There are also musical instruments suspended in the sky, which, like those on the heavenly jewelled banners, spontaneously produce tones even without a player. Each tone proclaims the virtue of mindfulness of the Buddha, the Dharma and the Sangha. When this contemplation has been accomplished,

it is called the general perception of the jewelled trees, jewelled ground and jewelled ponds of the Land of Utmost Bliss. This is a composite visualization and is called the sixth contemplation. "Those who have perceived these objects will be rid of extremely heavy evil karma which they have committed during innumerable kalpas and will certainly, after death, be born in that land. To practice in this way is called the correct contemplation, and to practice otherwise is incorrect."

Đức Phật Thích Ca và Phật A Di Đà trụ giữa hư không

(15) Đức Phật bảo A Nan và Vi Đề Hy: "Hãy để tâm lắng nghe và khéo suy nghĩ! Ta sẽ vì các vị mà giảng thuyết phân biệt pháp trừ khổ não. Các vị nên ghi nhớ rồi giải nói rành rẽ lại cho

khắp trong đại chúng nghe."

Khi Đức Thế Tôn vừa nói lời ấy xong, thì Phật Vô Lượng Thọ đã hiện thân trụ lập giữa hư không, hai vị Đại sĩ Quán Thế Âm, Đại Thế Chí đứng hầu tả hữu. Áng quang minh từ thân của Tây phương Tam thánh tỏa ra rực rỡ, nhìn không thể xiết, dù cho trăm ngàn sắc vàng Diêm phù đàn cũng không thể ví được.

Vi Đề Hy phu nhơn được thấy Vô Lượng Thọ Như Lai, liền cúi đầu đảnh lễ và thưa rằng: "Bạch Đức Thế Tôn! Nay con nhờ từ lực được thấy Phật A Di Đà và hai vị Bồ tát. Chúng sanh đời sau phải làm thế nào để quán tưởng Tây phương Tam thánh?"

Đức Phật bảo Vi Đề Hy: "Muốn quán Đức Phật kia, trước tiên phải khởi tưởng trên đất thất bảo có hoa sen. Mỗi cánh sen này ửng sắc bá bảo, có tám muôn bốn ngàn đường gân dường như bức vẽ thiên nhiên. Mỗi đường gân có tám muôn bốn ngàn tia sáng, chiếu suốt rõ ràng. Các chi tiết trên đây, phải quán thấy cho rành rẽ.

Toàn hoa sen có đủ tám muôn bốn ngàn cánh, cánh nhỏ nhứt cũng rộng hai trăm năm mươi do tuần. Trong mỗi cánh có trăm ức hạt Ma ni châu vương trang nghiêm sáng chói. Mỗi hạt châu Ma ni phóng ra ngàn sắc quang minh như lọng thất bảo, che khắp trên mặt đất.

Đài sen được tạo thành bằng chất báu chính là Thích ca tỳ lăng già. Ngoài ra, còn có tám vạn ngọc báu kim cương, chân thúc ca, phạm ma ni và lưới diệu chân châu trang sức. Trên đài sen tự nhiên có bốn trụ bảo tràng, mỗi trụ cao lớn như trăm ngàn muôn ức núi Tu Di. Trên bảo trụ có mành báu và năm trăm ức vi diệu bảo châu che phủ, hình như cung trời Dạ Ma trang nghiêm rực rỡ.

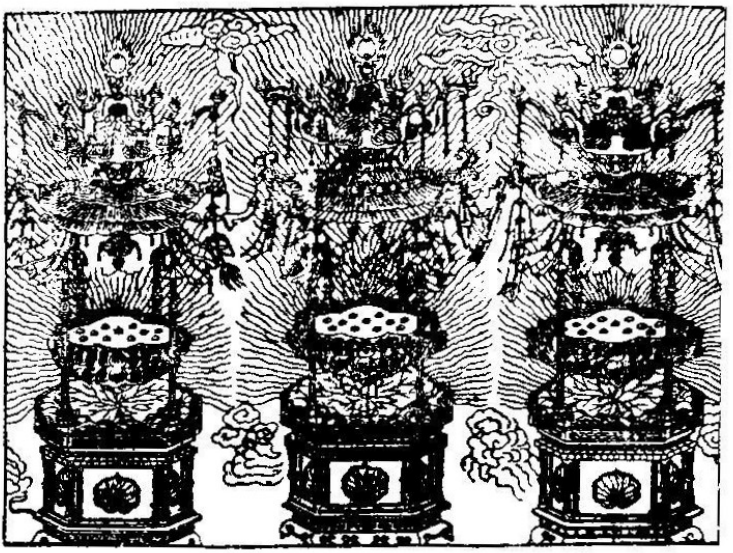

Quán ba tòa sen báu

Mỗi hạt bảo châu có tám muôn bốn ngàn ánh sáng, mỗi ánh sáng phát ra tám muôn bốn ngàn kim sắc khác lạ soi khắp cõi báu, tùy mỗi hiện mỗi mỗi tướng kim sắc khác nhau. Các tướng ấy như đài kim cương, hoặc lưới chơn châu, hay mây tạp hoa, ... ở khắp mười phương, tùy ý biến hiện làm những Phật sự.

Đây là môn hoa tòa tưởng, thuộc về phép quán thứ bảy.

Đức Thế Tôn bảo A Nan: "Hoa sen mầu nhiệm ấy do nguyện lực của Tỳ khưu Pháp Tạng thành tựu. Muốn quán Đức Phật kia, trước phải tưởng hoa tòa này. Khi tu môn tưởng đây, không được quán tạp, phải quán từ đài sen đến mỗi mỗi cánh, hạt châu, ánh sáng, trụ bảo tràng, đều cho rõ ràng, như người soi gương tự thấy mặt mình. Phép tưởng này nếu thành, sẽ diệt trừ tội chướng trong năm muôn kiếp sanh tử, quyết định được sanh về thế giới Cực Lạc.

Quán như thế, gọi là chánh quán. Nếu tưởng sai khác, là tà quán.

[15] The Buddha said to Ananda and Vaidehi, "Listen carefully, listen carefully and ponder deeply. I will expound for you the method of removing suffering. Bear my words in mind and explain them to the multitude of beings." When these words were spoken, Amitayus appeared in the air above, attended on his left and right by the two Mahasattvas, Avalokiteshvara and Mahasthamaprapta. So brilliant was their radiance that it was impossible to see them in detail. They could not be compared even with a hundred thousand nuggets of gold from the Jambu River. After she had this vision of Amitayus, Vaidehi knelt down in worship at Shakyamuni's feet and said to him, "World-Honored One, through your power I have been able to see Amitayus and the two Bodhisattvas, but how can sentient beings of the future see them?" The Buddha said to Vaidehi, "Those who wish to see that Buddha should form an image of a lotus-flower on the seven-jewelled ground. They visualize each petal of this flower as having the colors of a hundred jewels and eighty-four thousand veins like a celestial painting, with eighty-four thousand rays of light issuing forth from each vein. They should visualize all of these clearly and distinctly. Its smaller petals are two hundred and fifty yojanas in both length and breadth. This lotus-flower has eighty-four thousand large petals. Between the petals there are a hundred kotis of king-mani-gems as illuminating adornments. Each mani-gem emits a thousand rays of light which, like canopies of the seven jewels, cover the entire

earth. "The dais is made of Shakra-abhilagna- mani-gems and is decorated with eighty thousand diamonds, kimshuka- gems, brahma-mani-gems and also with exquisite pearl-nets. On the dais four columns with jewelled banners spontaneously arise, each appearing to be as large as a thousand million kotis of Mount Sumerus. On the columns rests a jewelled canopy similar to that in the palace of the Yama Heaven. They are also adorned with five hundred kotis of excellent gems, each emitting eighty-four thousand rays shining in eighty-four thousand different tints of golden color. Each golden light suffuses this jewelled land and transforms itself everywhere into various forms, such as diamond platforms, nets of pearls and nebulous clusters of flowers. In all the ten directions it transforms itself into anything according to one's wishes, and performs the activities of the Buddha. This is the visualizing of the lotus-throne, and is known as the seventh contemplation." The Buddha further said to Ananda, "This majestic lotus-flower was originally produced by the power of the Bhiksu Dharmakara's Vow. Those who wish to see the Buddha Amitayus should first practice this contemplation of the flower-throne. In doing so, do not contemplate in a disorderly way. Visualize the objects one by one -- each petal, each gem, each ray of light, each dais and each column. See all of these as clearly and distinctly as if you were looking at your own image in a mirror. When this contemplation is accomplished, the evil karma which you have committed during five hundred kotis of kalpas of Samsara will be extinguished, and you will certainly be born in the Land of Utmost Bliss. To practice in this way is called the correct contemplation, and to practice otherwise is incorrect."

(16) Này A Nan, Vi Đề Hy! Khi thấy tướng hoa rồi, kế tiếp nên quán hình tượng Phật. Việc ấy như thế nào? Chư Phật Như Lai là thân pháp giới vào trong tất cả tâm tưởng của chúng sanh. Cho nên khi tâm các vị tưởng Phật, tâm ấy chính là ba mươi hai tướng, tám mươi vẻ đẹp tùy hình; tâm ấy làm Phật, tâm ấy là Phật. Biển chánh biến tri của Phật từ nơi tâm tưởng mà sanh. Vì thế các ngươi nên một lòng hệ niệm quán kỹ Đức Đa Đà A Dà Độ, A La Ha, Tam Miệu Tam Phật Đà kia.

Muốn quán Phật Vô Lượng Thọ trước phải tưởng hình tượng, làm sao cho khi nhắm mắt mở mắt đều thấy một bảo tượng như sắc vàng Diêm phù đàn, ngồi trên tòa sen kia. Lúc thấy Phật tượng rồi, tâm nhãn tự được mở mang rõ ràng sáng suốt. Bấy giờ hành giả thấy cõi Cực Lạc bảy báu trang nghiêm, như: Bảo địa, bảo trì, bảo thọ, trên cây có mành báu chư Thiên che phủ, các lưới báu giăng khắp giữa hư không.

Khi thấy cảnh tướng rõ ràng như nhìn vào bàn tay rồi, lại tưởng hai hoa sen lớn, một ở bên tả, một ở bên hữu của Phật, cả hai đều giống như hoa sen trước. Xong lại tưởng hình tượng Quán Thế Âm Bồ tát ngồi nơi tòa sen bên trái, tượng Đại Thế Chí Bồ tát ngồi tòa sen bên mặt, thân tướng đều rực rỡ như sắc vàng Diêm phù đàn.

Phép quán này thành rồi, lại tưởng thân tướng của Phật và Bồ tát đều phóng ra ánh sáng vàng, chiếu các cây báu. Nơi mỗi gốc cây đều có tượng Phật và hai vị Bồ tát ngồi trên tòa sen, như thế cho đến khắp cả quốc độ.

Quán tượng Phật và Bồ tát

Quán như thế xong, hành giả lại tưởng tiếng nước chảy, ánh sáng, các cây báu, những loài chim: phù, nhạn, uyên ương nói pháp mầu, cho đến khi xuất định, hành giả phải ghi nhớ đừng quên, và cần phải hợp với Tu đa la. Nếu pháp không hợp với khế kinh, gọi là vọng tưởng; như hợp, gọi là tưởng thấy Cực Lạc thế giới về phần thô.

Đây là môn quán tưởng thứ tám. Phép quán này tu thành, trừ diệt tội trong vô lượng ức kiếp sanh tử; ngay hiện đời hành giả tất chứng được Niệm Phật tam muội."

[16] The Buddha said to Ananda and Vaidehi, "After you have seen this, next visualize the Buddha. Why the Buddha? Because Buddhas, Tathagatas, have cosmic bodies, and so enter into the meditating mind of each sentient being. For this reason, when you contemplate a Buddha, that mind itself takes the form

of his thirty-two physical characteristics and eighty secondary marks. Your mind produces the Buddha's image, and is itself the Buddha. The ocean of perfectly and universally enlightened Buddhas thus arises in the meditating mind. For this reason, you should single-mindedly concentrate and deeply contemplate the Buddha, Tathagata, Arhat and Perfectly Enlightened One. "When you visualize the Buddha, you should first form his image. Whether your eyes are open or closed, perceive a jewelled image of him, who is the color of gold from the Jambu River, sitting on that flower-throne. When you have perceived a seated image of the Buddha, your mind's eye will open and you will clearly and distinctly see the seven-jewelled glorious objects of the Land of Utmost Bliss, including the seven-jewelled ground, the jewelled ponds, the rows of jewelled trees covered with heavenly jewelled curtains and jewelled nets spreading over the sky. Perceive these as clearly and distinctly as if you were seeing an object in the palm of your hand. "After you have seen this image, visualize on the Buddha's left a large lotus-flower, which is exactly the same as the one described above, and then another large one on his right. Visualize an image of the Bodhisattva Avalokiteshvara sitting on the flower-seat on his left, sending forth a golden light just like the Buddha image described above, and then an image of the Bodhisattva Mahasthamaprapta sitting on the flower-seat on his right. "When you have attained this vision, you will see these images of the Buddha and bodhisattvas sending forth golden rays, which illuminate the jewelled trees. Under each tree there are also three lotus-flowers with images of a Buddha and two Bodhisattvas sitting on them, so that the land is completely filled

with such images. "When you have attained this vision, you will perceive the streams, rays of light, jewelled trees, ducks, geese, male and female mandarin ducks, and so forth, all expounding the wonderful Dharma. Whether in meditation or not, you will always hear the wonderful Dharma. When you rise from meditation, you should remember what you have heard, not forget it, and confirm it with the sutras. If it does not agree with the sutras, it should be called an illusion, but if it does agree, it is called the attainment of the general perception of the Land of Utmost Bliss. This is the visualizing of the Buddha-image, and is known as the eighth contemplation. If you have attained this, the evil karma which you have committed during innumerable kotis of kalpas of Samsara will be extinguished and, while in this life, you will attain the Buddha-Recollection Samadhi. To practice in this way is called the correct contemplation, and to practice otherwise is incorrect."

(17) Đức Phật bảo A Nan và Vi Đề Hy: "Môn tưởng này đã thành tựu, kế lại quán tướng quang minh của Phật Vô Lượng Thọ. Này A Nan, ông nên biết thân Phật A Di Đà rực rỡ như sắc vàng Diêm phù đàn của trăm ngàn muôn ức cung trời Dạ Ma. Phật thân cao sáu mươi sáu vạn ức na do tha hằng hà sa do tuần. Tướng bạch hào giữa đôi mày uyển chuyển xoay về bên hữu như năm núi Tu Di. Mắt Phật xanh trắng phân minh, rộng như nước bốn biển lớn. Các chơn lông nơi thân tuôn ra ánh sáng như Diệu Cao sơn. Viên quang của Phật to rộng như trăm ức tam thiên đại thiên thế giới. Trong ấy có trăm muôn ức na do tha hằng hà sa Hóa Phật, mỗi vị đều có vô số Hóa Bồ tát làm thị giả.

Quán chân thân của Phật A Di Đà

Vô Lượng Thọ Như Lai có tám muôn bốn ngàn tướng, mỗi tướng có tám muôn bốn ngàn vẻ đẹp tùy hình, và mỗi vẻ đẹp lại có tám muôn bốn ngàn tia sáng. Những tia sáng ấy soi khắp các cõi ở mười phương, thâu nhiếp tất cả chúng sanh niệm Phật.

Những tướng hảo, quang minh cùng Hóa Phật đó vô cùng, nói không thể xiết! Hành giả chỉ nên thành kính nhớ tưởng, khiến cho tâm nhãn được thấy.

Thấy được tướng này, tất thấy tất cả chư Phật mười phương. Vì thấy chư Phật, nên gọi là Niệm Phật tam muội. Tu phép quán này, gọi là quán thân tất cả chư Phật. Và vì quán thân Phật nên cũng thấy tâm Phật. Tâm Phật là tâm Đại từ bi, dùng vô duyên từ nhiếp tất cả chúng sanh niệm Phật. Quán như thế, khi xả báo thân sẽ vãng sanh về trước chư Phật, được vô sanh nhẫn, Cho nên người trí phải hệ niệm quán kỹ Phật Vô Lượng Thọ.

Muốn quán Phật Vô Lượng Thọ, phải từ một tướng hảo mà đi vào. Trước tiên phải quán tướng lông trắng giữa đôi mày cho cực rõ ràng. Khi thấy được tướng bạch hào, tự nhiên tám muôn bốn ngàn tướng tốt sẽ hiện. Và thấy được Phật A Di Đà, tức thấy vô lượng chư Phật ở mười phương. Vì thấy vô lượng chư Phật, nên được chư Phật hiện tiền thọ ký.

Đây là môn tưởng tất cả tướng nơi sắc thân, thuộc về phép quán thứ chín. Quán như thế gọi là chánh quán. Nếu tưởng sai khác, là tà quán.

[17] The Buddha said to Ananda and Vaidehi, "After you have succeeded in seeing these images, next envision the physical characteristics and the light of Amitayus. Ananda, you should realize that his body is as glorious as a thousand million kotis of nuggets of gold from the Jambu River of the Yama Heaven and that his height is six hundred thousand kotis of nayutas of yojanas multiplied by the number of the sands of the Ganges. The white tuft of hair curling to the right between his eyebrows is five times as big as Mount Sumeru. His eyes are clear and as broad as the four great oceans; their blue irises and whites are distinct. From all the pores of his body issues forth a flood of light, as magnificent as Mount Sumeru. His aureole is as broad as a hundred kotis of universes, each containing a thousand million worlds. In this aureole reside transformed Buddhas numbering as many as a million kotis of nayutas multiplied by the number of the sands of the Ganges. Each Buddha is attended by innumerable and uncountable transformed bodhisattvas. "The Buddha Amitayus possesses eighty-four thousand physical

characteristics, each having eighty-four thousand secondary marks of excellence. Each secondary mark emits eighty-four thousand rays of light; each light shining universally upon the lands of the ten quarters, embracing, and not forsaking, those who are mindful of the Buddha. It is impossible to describe in detail these rays of light, physical characteristics and marks, transformed Buddhas, and so forth. But you can see them clearly with your mind's eye through contemplation. "Those who have envisioned them see all the Buddhas of the ten quarters. Because they see the Buddhas, this is called the Buddha-Recollection Samadhi. To attain this contemplation is to perceive the bodies of all the Buddhas. By perceiving these, one also realizes the Buddha's mind. The Buddhas' mind is Great Compassion. It embraces sentient beings with unconditional Benevolence. Those who have practiced this contemplation will, after death, be born in the presence of the Buddhas and realize the insight into the non-arising of all dharmas. For this reason, the wise should concentrate their thoughts and visualize Amitayus. "In contemplating him, begin with one of his physical characteristics. Visualize only the white tuft of hair between his eyebrows until you see it quite clearly and distinctly. When you visualize it, all the eighty-four thousand physical characteristics will spontaneously become manifest. When you see Amitayus, you will also see innumerable Buddhas of the ten quarters. Having visualized these innumerable Buddhas, you will receive from each the prediction of your future Buddhahood. This is the general perception of all the physical characteristics of the Buddha and is known as the ninth contemplation. To practice in

this way is called the correct contemplation, and to practice otherwise is incorrect."

(18) Này A Nan, Vi Đề Hy! Khi đã thấy Phật Vô Lượng Thọ rõ ràng rồi, lại nên quán tưởng Bồ tát Quán Thế Âm. Vị Đại sĩ này thân cao tám mươi muôn ức na do tha do tuần, sắc tử kim, đảnh có nhục kế. Viên quang nơi đầu của Bồ tát, mỗi phía đều rộng trăm ngàn do tuần. Trong viên quang có năm trăm Hóa Phật như Thích Ca Mâu Ni Như Lai. Mỗi vị Hóa Phật đều có năm trăm Hóa Bồ tát và vô lượng chư Thiên làm thị giả. Trong thân quang của Bồ tát hiện tất cả sắc tướng của ngũ đạo chúng sanh.

Quán chân thân của Đức Quán Thế Âm

Bồ tát đầu đội thiên quan bằng chất báu Tỳ lăng già ma ni. Nơi thiên quan có một vị Hóa Phật đứng, cao hai mươi lăm do tuần. Quán Thế Âm Đại sĩ mặt như sắc vàng Diêm phù đàn;

tướng bạch hào giữa đôi mi có đủ sắc thất bảo, chiếu ra tám muôn bốn ngàn thứ quang minh. Mỗi ánh quang minh có vô lượng vô số trăm ngàn Hóa Phật. Mỗi vị Hóa Phật lại có vô số Hóa Bồ tát làm thị giả. Các Hóa Bồ tát này biến hiện tự tại đầy khắp mười phương thế giới.

Cánh tay của Bồ tát như sắc hoa sen hồng, có tám mươi ức tia sáng nhiệm mầu dường như chuỗi Anh lạc, trong ấy hiện ra tất cả việc trang nghiêm. Bàn tay Bồ tát như trăm ức tạp sắc liên hoa, nơi đầu mỗi ngón tay có tám muôn bốn ngàn làn chỉ đẹp dường như nét vẽ của chiếc ấn. Mỗi làn chỉ đều có tám muôn bốn ngàn sắc, mỗi sắc lại có tám muôn bốn ngàn tia sáng nhu nhuyễn soi khắp các nơi. Bồ tát thường dùng tay báu này tiếp dẫn chúng sanh các cõi.

Nơi lòng bàn chân của Quán Thế Âm Đại sĩ có tướng Thiên bức luân. Khi Bồ tát dở chân lên, từ nơi luân tướng ấy hóa hiện ra năm trăm ức đài quang minh. Lúc để chân xuống, tự nhiên có vô số hoa Kim cương Ma ni tuôn rải tản mác khắp nơi.

Ngoài ra, các tướng khác nơi thân Bồ tát đều đầy đủ và xinh đẹp như Đức Vô Lượng Thọ Thế Tôn; duy trừ nhục kế và tướng vô kiến đảnh là không bằng Phật.

Đây là môn tưởng sắc thân chân thật của Bồ tát Quán Thế Âm, thuộc về phép quán thứ mười.

[18] The Buddha said to Ananda and Vaidehi, "After you have seen Amitayus clearly and distinctly, next visualize the Bodhisattva Avalokiteshvara. His height is eighty kotis of nayutas of yojanas multiplied by the number of the sands of the Ganges. His body is the color of purple-gold, and on the top of his

head is a mound surrounded by an aureole with a radius of a hundred thousand yojanas, in which there are five hundred transformed Buddhas. Each transformed Buddha resembles Shakyamuni, and is attended by five hundred transformed bodhisattvas and innumerable devas. In the light emanating from his entire body are seen the sentient beings of the five realms of Samsara in all their distinct physical forms. On his head he wears a heavenly crown made of Shakra-abhilagna-mani-gems, on which stands a transformed Buddha (Amitayus) measuring twenty-five yojanas in height. "The face of the Bodhisattva Avalokiteshvara is the color of gold from the Jambu River, while the tuft of hair between his eyebrows has the colors of the seven jewels, and from it issue forth eighty-four thousand different rays of light. In each of these rays dwell innumerable and uncountable hundreds of thousands of transformed Buddhas, each attended by countless transformed bodhisattvas, all of whom manifest in various forms at will, filling completely the worlds of the ten quarters. Avalokiteshvara's arms are the color of red lotus-flowers. They emit eighty kotis of exquisite rays of light in the shape of ornaments, in which are reflected all the glorious objects of that land. The palms of his hands are the color of five hundred kotis of various lotus-flowers. Each of his ten fingertips bears eighty-four thousand signs like impressed patterns, each with eighty-four thousand colors. Each color in turn emits eighty-four thousand delicate rays of light, illuminating all beings. With his jewelled hands he welcomes and guides sentient beings. "When he lifts one of his feet, the mark of a thousand-spoked wheel on its sole spontaneously changes into a

pedestal, which emits five hundred kotis of light-rays. When he puts his foot down, flowers made of diamond and mani-gems are scattered everywhere. All the other physical characteristics and marks which he fully possesses are the same as the Buddha's, except for the mound on his head and the uppermost, invisible part, which are not equal to those of the World-Honored One. This is the visualization of the true physical features of the Bodhisattva Avalokiteshvara and is known as the tenth contemplation. Then the Buddha said to Ananda, "Those who wish to see the Bodhisattva Avalokiteshvara should follow the method of contemplation just mentioned. Those who practice this contemplation will not encounter any misfortune, but will be freed from karmic hindrances and rid of the evil karma which they have committed during innumerable kalpas of Samsara. If you only hear the name of this bodhisattva, you will obtain immeasurable merit. And so, how much more merit will you acquire if you clearly visualize him! Those who wish to see the Bodhisattva Avalokiteshvara should first envision the mound on his head and, next, his heavenly crown. Then they should visualize the other physical characteristics in order, as clearly as if they were looking at something in the palm of the hand. To practice in this way is called the correct contemplation, and to practice otherwise is incorrect."

(19) Kế đến [quán] Bồ tát Đại Thế Chí. Thân lượng của vị Đại sĩ này cũng tương đương với Bồ tát Quán Thế Âm. Viên quang nơi đảnh của Đại Thế Chí Bồ tát, mỗi phía đều rộng một trăm hai mươi lăm do tuần; từ quang thể này ánh sáng lại chiếu xa

thêm hai trăm năm mươi do tuần nữa.

Quang minh toàn thân của Bồ tát ánh ra màu sắc tử kim, chiếu khắp các cõi ở mười phương, những chúng sanh hữu duyên đều được trông thấy. Chúng sanh nào chỉ thấy ánh sáng nơi lỗ chân lông của vị Bồ tát này, tức thấy quang minh trong sạch nhiệm mầu của mười phương vô lượng Phật. Vì thế, vị Đại sĩ này được gọi là Vô Biên Quang. Và bởi Bồ tát dùng ánh sáng trí tuệ soi khắp tất cả chúng sanh, khiến cho xa lìa tam đồ, được sức vô thượng, nên lại có tên là Đại Thế Chí.

Quán chân thân của Đức Đại Thế Chí

Thiên quan của Đại Thế Chí Bồ tát có năm trăm bảo hoa, mỗi bảo hoa có năm trăm bảo đài. Trong mỗi bảo đài hiện rõ tướng quốc độ tịnh diệu rộng rãi của mười phương chư Phật. Nhục kế nơi đảnh của Bồ tát hình như hoa Bát đầu ma. Nơi nhục kế có một bảo bình đựng các thứ quang minh, hiện Phật sự khắp mọi nơi. Ngoài

ra, các tướng khác nơi thân, cũng đồng như Quán Thế Âm Bồ tát.

Khi vị Đại sĩ này cất chân đi, mười phương thế giới thảy đều chấn động. Ngay chỗ Bồ tát bước tự nhiên hóa hiện năm trăm ức bảo hoa, mỗi bảo hoa trang nghiêm cao sáng như diệu tướng ở cõi Cực Lạc. Lúc Bồ tát ngồi xuống. cả cõi thất bảo đồng thời rung chuyển. Khoảng giữa từ cõi Phật Kim Quang ở phương dưới cho đến cõi Phật Quang Minh Vương ở phương trên, có vô lượng trần số những phân thân của Phật Vô Lượng Thọ, Quán Thế Âm và Đại Thế Chí, đều vân tập đầy dẫy nơi hư không cõi Cực Lạc. Tất cả phân thân của Tam thánh đều ngồi trên hoa sen diễn nói pháp mầu, độ chúng sanh mê khổ.

Đây là môn tưởng thân tướng của Đại Thế Chí Bồ tát, thuộc về phép quán thứ mười một. Tu môn quán này sẽ trừ được a tăng kỳ sanh tử trong vô số kiếp, không còn ở bào thai, thường dạo chơi nơi các quốc độ tịnh diệu của chư Phật. Môn tưởng này thành, gọi là đã quán đầy đủ sắc thân của Bồ tát Quán Thế Âm và Đại Thế Chí.

Quán như thế, gọi là chánh quán. Nếu tưởng sai khác, là tà quán.

[19] The Buddha said to Ananda and Vaidehi, "Next visualize the Bodhisattva Mahasthamaprapta. The dimensions of this bodhisattva are the same as those of Avalokiteshvara. His aureole, two hundred and twenty-five yojanas in diameter, shines to a distance of two hundred and fifty yojanas. The light emanating from his entire body illuminates the worlds of the ten quarters, making them shine like purple-gold. This light can be seen by anyone who has a close karmic relationship with him.

Even if one sees the light emanating from only one pore of his skin, one can perceive the pure and glorious lights of the innumerable Buddhas of the ten quarters. This is why this bodhisattva is called Boundless Light. Furthermore, he has great power to illumine all beings with the light of wisdom in order to deliver them from the three evil realms. It is for this reason that he is also called Possessed of Great Power. "The heavenly crown of this bodhisattva is adorned with five hundred jewelled lotus-flowers, each having five hundred jewelled pedestals. On each pedestal appear the pure and resplendent lands of the Buddhas in the ten quarters with all their boundless and glorious features. "The mound on his head, shaped like a lotus-bud, has a jewelled vase in front. This is suffused with various lights which reveal all the activities of the Buddha. The rest of the characteristics of his body are exactly the same as Avalokiteshvara's. When this bodhisattva walks, all the worlds in the ten quarters shake. Wherever the earth trembles, five hundred kotis of jewelled flowers appear, each as beautiful and brilliant as a flower in the Land of Utmost Bliss. When this bodhisattva sits down, all the seven-jewelled lands, from that of the Buddha Golden Light in the nadir to that of the Buddha King of Light in the zenith, tremble simultaneously. From between these, manifested bodies of Amitayus, Avalokiteshvara, and Mahasthamaprapta, as innumerable as particles of dust, all assemble like clouds in the Land of Utmost Bliss, filling the entire sky. Sitting on lotus-seats, they expound the wonderful Dharma to save suffering beings. To visualize thus is known as the contemplation of Mahasthamaprapta Bodhisattva, and is also

called the contemplation of Mahasthamaprapta's physical characteristics. To visualize that bodhisattva in this way is known as the eleventh contemplation. It extinguishes the evil karma which one has committed during immeasurable and uncountable kalpas of Samsara. Those who practice this contemplation will no longer be subject to birth from the womb. They can journey to the pure and exquisite lands of the Buddhas. These contemplations are called the complete contemplations of Avalokiteshvara and Mahastha- maprapta. To practice in this way is called the correct contemplation, and to practice otherwise is incorrect."

Quán thấy mình sanh về cõi Phật

(20) Khi đã thấy việc ấy, hành giả nên từ nơi chân tâm, khởi tưởng mình sanh về thế giới Cực Lạc ở phương tây, ngồi kiết già

trong hoa sen. Kế tưởng hoa sen khép lại, rồi tưởng hoa sen nở ra. Khi hoa sen nở, tưởng có năm trăm sắc quang minh soi chiếu đến thân mình. Lại tưởng mình mở mắt ra, thấy Phật và Bồ tát đầy giữa hư không, những âm thanh phát ra từ các Hóa Phật, cho đến chim, nước, rừng, cây, đều diễn nói pháp mầu, hợp mười hai bộ kinh. Khi xuất định, vẫn phải ghi nhớ đừng để quên mất.

Thấy được tướng này, gọi là thấy Phật Vô Lượng Thọ và thế giới Cực Lạc. Hành giả sẽ được vô số hóa thân của Phật Vô Lượng Thọ cùng Quán Thế Âm, Đại Thế Chí thường quang lâm đến chỗ mình.

Đây là môn phổ quán tưởng, thuộc về phép quán thứ mười hai.

[20] The Buddha said to Ananda and Vaidehi, "After you have contemplated thus, next visualize yourself as born in the Western Land of Utmost Bliss sitting cross-legged upon a lotus-flower. Visualize this lotus-flower as closed; as it opens, five hundred rays of colored light illuminate your body; then your eyes are open and you see Buddhas and bodhisattvas filling the sky and hear the sounds of the water, birds and trees, and the voices of the Buddhas all expounding the wonderful Dharma in accord with the twelve divisions of the scriptures. When you rise from meditation, keep those things in mind and do not forget them. Seeing them thus is called the visualization of the Land of Utmost Bliss of the Buddha Amitayus. This is the comprehensive visualization, and is known as the twelfth contemplation. "Innumerable transformed bodies of Amitayus, together with those of Avalokiteshvara and Mahasthamaprapta, will always accompany those who contemplate thus. To practice in this way

is called the correct contemplation, and to practice otherwise is incorrect."

(21) Đức Phật bảo A Nan và Vi Đề Hy: "Nếu kẻ nào chí tâm muốn sanh về Tây Phương, trước nên quán thân Phật A Di Đà cao một trượng sáu, đứng trên bờ ao thất bảo.

Như trước đã nói, thân Phật Vô Lượng Thọ rộng lớn vô biên, tâm lực của phàm phu khó nổi quán cho khắp được. Tuy nhiên,

Quán tưởng chung ba vị Đại thánh

nhờ Đức Như Lai kia có túc nguyện lực, nên nếu chí tâm quán tưởng tất sẽ được thành tựu. Chúng sanh chỉ tưởng hình tượng Phật còn được vô lượng phước, huống chi quán đầy đủ thân tướng của Như Lai? Phật A Di Đà có sức thần thông như ý, biến hiện tự tại khắp các cõi ở mười phương, hoặc hiện thân lớn đầy cả hư không, hoặc hiện thân nhỏ cao một trượng sáu, hay tám thước.

Những thân hóa hiện đều là sắc chân kim. Còn tướng viên quang, Hóa Phật, cùng hoa sen báu, như trước đã diễn tả.

Về thân lượng của hai vị Bồ tát Quán Thế Âm, [Đại Thế Chí], ở tất cả chỗ, nên quán đồng như thân của các bậc thượng thiện nhơn. Hành giả chỉ cần phân biệt sự sai khác của tướng đầu để biết đó là Bồ tát Quán Thế Âm hay Đại Thế Chí. Hai vị Đại sĩ này thường phụ trợ Phật A Di Đà, giáo hóa tất cả chúng sanh.

Đây là môn tạp tưởng quán, thuộc về phép quán thứ mười ba."

[21] The Buddha said to Ananda and Vaidehi, "If you sincerely desire to be born in the Western Land, you should first picture a figure, sixteen feet tall, on the surface of a pond. The dimensions of Amitayus as previously described are boundless and beyond the mental scope of ordinary beings. But, by the power of the original vows of that Tathagata, those who contemplate him will certainly succeed. You can acquire immeasurable merit simply by visualizing an image of that Buddha. And so, how much more merit will you acquire by visualizing his complete physical characteristics! "Amitayus, exercising supernatural powers at will, can freely manifest his various forms in the lands of the ten quarters. At times he may appear as a large figure, filling the whole sky; at other times as a small figure, only sixteen or eight feet high. The figures which he manifests are all of the color of pure gold. The transformed Buddhas and jewelled lotus-flowers in the aureole of each manifested form are like those described above. "The Bodhisattvas Avalokiteshvara and Mahastha- maprapta have a

similar appearance, wherever they are. Sentient beings can only tell one from the other by looking at the emblems on their heads. These two bodhisattvas assist Amitayus in saving all beings everywhere. This is the miscellaneous visualization, and is known as the thirteenth contemplation. To practice in this way is called the correct contemplation, and to practice otherwise is incorrect."

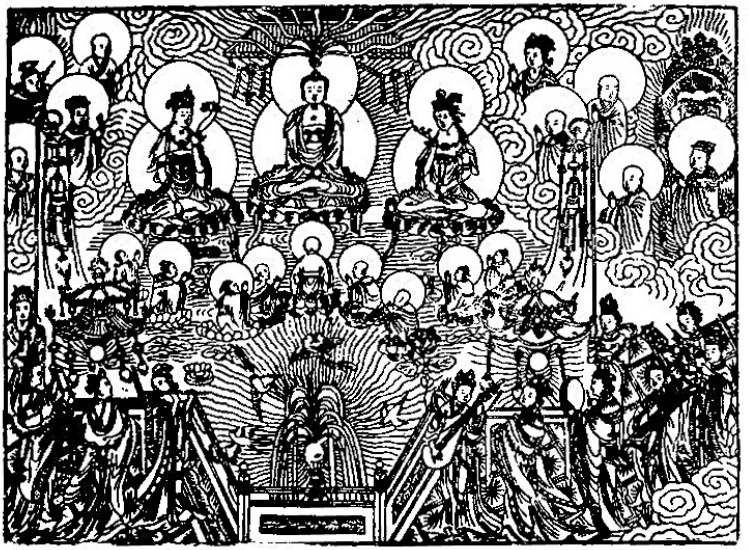

Chín phẩm vãng sanh chung

(22) Đức Phật bảo A Nan và Vi Đề Hy: "Thượng phẩm thượng sanh là thế nào? Nếu chúng sanh muốn sanh về cõi kia, nên phát ba thứ tâm, là tâm chí thành, tâm sâu thiết, tâm hồi hướng phát nguyện, tất sẽ được vãng sanh. Lại có ba hạng hữu tình được sanh về Cực Lạc: Một là hạng có lòng xót thương, không giết hại, giữ tròn các giới hạnh. Hai là hạng đọc tụng kinh điển

Phương đẳng Đại thừa. Ba là hạng tu hành lục niệm, hồi hướng phát nguyện sanh về An Dưỡng. Nếu đủ các công đức như thế, từ một ngày cho đến bảy ngày, liền được vãng sanh.

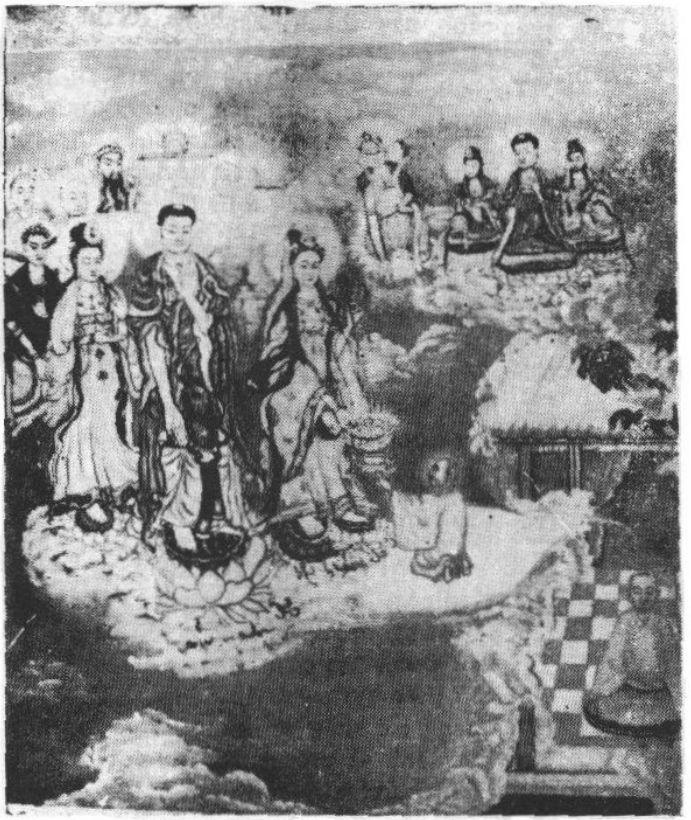

Thượng phẩm thượng sanh

Do kẻ ấy tinh tiến dõng mãnh, nên lúc vãng sanh, Phật A Di Đà cùng hai Bồ tát Quán Thế Âm, Đại Thế Chí, vô số Hóa Phật, trăm ngàn Thanh văn tỳ khưu đại chúng, vô lượng chư Thiên và cung điện thất bảo đều hiện đến. Khi ấy, Quán Thế Âm Bồ tát bưng đài kim cang, cùng Đại Thế Chí Bồ tát tới trước hành giả.

Phật A Di Đà phóng đại quang minh, chiếu đến thân người vãng sanh, rồi cùng chư Bồ tát đồng đưa tay tiếp dẫn. Hai vị Đại thánh Quán Thế Âm, Đại Thế Chí lại cùng vô số Bồ tát đồng thanh khen ngợi, khuyến tấn. Hành giả mục kích cảnh ấy rồi, sanh tâm vui mừng khấp khởi, tự thấy mình ngồi trên đài kim cang, theo sau Phật và Thánh chúng, trong khoảng khảy ngón tay, sanh về Cực Lạc.

Khi đã sanh về cõi kia, lại thấy kim thân của Phật đầy đủ các tướng, chư Bồ tát sắc tướng cũng cụ túc trang nghiêm; các ánh sáng và rừng cây báu đều diễn thuyết pháp mầu. Hành giả nghe xong, liền ngộ vô sanh pháp nhẫn; trong giây phút thừa sự chư Phật, rồi trở về bản quốc, chứng vô lượng trăm ngàn môn Đà la ni. Đây gọi là thượng phẩm thượng sanh.

[22] The Buddha said to Ananda and Vaidehi, "Those born in the Western Land are of nine grades. Those who attain birth on the highest level of the highest grade are sentient beings who resolve to be born in that land, awaken the three kinds of faith and so are born there. What are the three? They are, first, the sincere faith; second, the deep faith; and third, the faith that seeks birth there by transferring one's merit. Those who have these three kinds of faith will certainly be born there. "There are three other kinds of sentient beings who also attain birth. Who are the three? They are, first, those who have a compassionate heart, abstain from killing and observe the precepts; second, those who chant the Mahayana sutras of greater scope; and third, those who practice the six forms of mindfulness. They aspire to be born in that Buddha-land by transferring there the merit of practice. With

the merit acquired from doing these acts for one to seven days, they attain birth. "When an aspirant is about to be born in that land through dedicated and undaunted practices, the Tathagata Amitayus arrives together with Avalokiteshvara, Maha-sthamaprapta, innumerable transformed Buddhas, a great assembly of a hundred thousand monks and shravakas and innumerable devas in seven-jewelled palaces. The Bodhisattva Avalokiteshvara, carrying a vajra-seat, together with the Bodhisattva Mahasthamaprapta, approaches the aspirant. Amitayus releases a great flood of light which illuminates the aspirant's body and, along with the bodhisattvas, extends his hands in welcome. Avalokiteshvara and Mahasthamaprapta, together with innumerable bodhisattvas, praise and encourage the aspirant. Seeing this, the aspirant rejoices so greatly as to dance. Then he sees himself sitting on the vajra-seat, and following the Buddha, is born into that land in the time it takes to snap one's fingers.

"After being born in that land, he sees the Buddha's body complete with all its physical characteristics and also the bodies of the bodhisattvas equally complete with all their physical characteristics. Hearing the discourse on the wonderful Dharma sent forth by the light and the jewelled trees, he then reaches the insight into the non-arising of all dharmas. In a single moment, he visits and worships all the Buddhas of the ten quarters and receives from each of them the prediction of his future Buddhahood. Returning to the Pure Land, he is endowed with innumerable hundreds of thousands of dharanis. Such a person is

called one who attains birth on the highest level of the highest grade.

Thượng phẩm trung sanh

(23) Thượng phẩm trung sanh là thế nào? Có chúng sanh tuy không thọ trì kinh Phương đẳng, nhưng khéo hiểu nghĩa thú, đối với đệ nhất nghĩa tâm không kinh động, tin sâu lý nhơn quả, không

phỉ báng Đại thừa. Nếu hành giả đem công đức này niệm Phật hồi hướng cầu sanh Cực Lạc, thì khi lâm chung Tây phương Tam thánh cùng vô lượng đại chúng quyến thuộc bưng đài tử kim, hiện đến trước mặt khen rằng: "Pháp tử! Ngươi tu Đại thừa, hiểu đệ nhất nghĩa, nên nay ta đến tiếp nghinh." Liền đó, Đức Vô Lượng Thọ Thế Tôn cùng với một ngàn Hóa Phật đồng thời đưa tay xuống tiếp dẫn. Bấy giờ hành giả tự thấy mình ngồi trên đài tử kim, chắp tay khen ngợi chư Phật, rồi trong một niệm liền sanh về nơi ao thất bảo ở cõi Cực Lạc.

Đài tử kim ấy như hoa báu lớn, trải qua một đêm liền nở. Bấy giờ hành giả thân sắc tử kim, dưới chơn lại có hoa sen thất bảo, được Phật và Bồ tát đồng thời phóng quang soi đến mình, mắt liền mở sáng. Do túc tập trước kia, lúc đó tự nghe các âm thanh khắp nơi đều nói thuần là pháp đệ nhất nghĩa đế rất thâm mầu. Nghe xong, liền bước xuống kim đài lễ Phật và chắp tay khen ngợi Đức Thế Tôn. Trải qua bảy ngày, liền được không thối chuyển nơi quả A nậu đa la tam miệu tam bồ đề, có thể tự tại bay đi khắp mười phương thừa sự chư Phật, tu các môn tam muội. Như thế qua một tiểu kiếp, chứng được vô sanh nhẫn và được chư Phật thọ ký. Đây là cảnh thượng phẩm trung sanh.

[23] "Those who attain birth on the middle level of the highest grade, do not necessarily uphold and chant the sutras of greater scope, but comprehend the teachings of the Buddha so well that when they hear the supreme truths, they are not dismayed. They have deep faith in the law of karmic causes and effects and do not speak slightingly of the Mahayana. They transfer the merit

acquired to the Land of Utmost Bliss, aspiring to be born there. "When such an aspirant is about to die, Amitayus appears before him, surrounded by Avalokiteshvara, Mahasthamaprapta and innumerable sages and attendants, carrying a purple-gold lotus-seat. The Buddha praises him, saying, 'Son of the Dharma, because you have practiced the Mahayana and appreciate the supreme truths, I have come to welcome you.' So saying, he and a thousand transformed Buddhas extend their hands all at once towards the aspirant, who, seeing himself sitting on the purple-gold seat, joins his palms and praises the Buddhas. In an instant, he is born in a seven-jewelled pond of that land. "The purple-gold seat has become like a great jewelled flower, which opens after one night. The body of the aspirant has become the color of purple-gold, and beneath his feet are seven-jewelled lotus-flowers. The Buddha and bodhisattvas together release a flood of light which illuminates the aspirant's body. His eyes open, and because of the store of merit from his previous life, he hears voices everywhere expounding only the most profound and supreme truths. Descending from his golden seat, he bows with joined palms and praises the Buddha, the World-Honored One. After seven days, he immediately reaches the Stage of Non retrogression for realizing the highest, perfect Enlightenment. He is also able to fly in the ten quarters, as he wishes, to revere all the Buddhas and learn various samadhis from them. After the lapse of a smaller kalpa, he attains the insight into the non-arising of all dharmas

and receives from each Buddha the prediction of his future Buddhahood. Such a person is called one who attains birth on the middle level of the highest grade.

Thượng phẩm hạ sanh

(24) Thượng phẩm hạ sanh là thế nào? Có chúng sanh tuy cũng tin nhân quả, không báng Đại thừa, nhưng chỉ phát tâm cầu

đạo Vô thượng, rồi đem công đức ấy niệm Phật nguyện về Cực Lạc.

Hành giả ấy khi lâm chung được Phật A Di Đà, Quán Thế Âm, Đại Thế Chí, cùng chư Bồ Tát cầm hoa sen vàng, hóa hiện năm trăm vị Phật đến nghinh tiếp. Lúc đó năm trăm Hóa Phật đồng thời đưa tay xuống và khen rằng: "Pháp tử! Ngươi nay thanh tịnh, phát Vô thượng đạo tâm, nên ta đến rước ngươi."

Khi hành giả mục kích cảnh ấy rồi, liền thấy mình ngồi nơi hoa sen vàng, ngồi xong cánh hoa liền khép lại, theo sau Đức Thế Tôn sanh về ao thất bảo. Như thế trải qua một ngày đêm, hoa sen nở ra, bảy hôm sau mới được thấy Phật. Nhưng tuy thấy Phật, đối các tướng hảo tâm còn chưa rõ ràng, đợi qua hai mươi mốt ngày, mới nhận được minh bạch. Bấy giờ người vãng sanh nghe các âm thanh đều diễn pháp mầu, bay dạo mười phương cúng dường chư Phật, và nghe được pháp thậm thâm trước các Đức Thế Tôn. Trải qua ba tiểu kiếp như thế, được bách pháp minh môn, trụ Sơ hoan hỷ địa. Đây là cảnh thượng phẩm hạ sanh.

Trên đây là môn tưởng thượng bối vãng sanh, thuộc về phép quán thứ mười bốn."

[24] "Those who attain birth on the lowest level of the highest grade likewise accept the law of karmic causes and effects, do not speak slightingly of the Mahayana and awaken aspiration for the highest Enlightenment. They transfer the merit acquired to the Land of Utmost Bliss, aspiring to be born there. "When such an aspirant is about to die, Amitayus, together with Avalokiteshvara, Mahastha- maprapta and a host of attendants, come to welcome him, bringing a golden lotus-flower and

manifesting five hundred transformed Buddhas. Those transformed Buddhas extend their hands all at once and praise the aspirant, saying, 'Son of the Dharma, since you have awakened pure aspiration for the highest Enlightenment, we have come to welcome you.'

"When he has viewed all this, the aspirant finds himself seated upon a golden lotus-flower, which then closes. Following the World-Honored One, he immediately attains birth on a seven-jewelled pond. After a day and night, the lotus-flower opens and, within seven days, the aspirant beholds the Buddha. Although he sees the Buddha's body, he is still unable to discern his physical characteristics and marks clearly. But after three weeks he sees them distinctly, and also hears all the sounds and voices proclaiming the wonderful Dharma. Then he can travel in all the ten quarters to make offerings to the Buddhas and hear their profound teachings. After three smaller kalpas he acquires clear understanding of the one hundred dharmas and dwells in the Stage of Joy. Such a person is called one who attains birth on the lowest level of the highest grade. These three together are known as the contemplation of the highest grade of aspirants, and the fourteenth contemplation. To practice in this way is called the correct contemplation, and to practice otherwise is incorrect."

(25) Đức Phật bảo A Nan và Vi Đề Hy: "Trung phẩm thượng sanh là thế nào? Nếu chúng sanh thọ trì ngũ giới, giữ Bát quan trai, hoặc tu các giới khác, không tạo tội ngũ nghịch và các điều lỗi lầm, rồi đem căn lành ấy hồi hướng cầu sanh về thế giới Cực Lạc ở phương tây. Chúng sanh đó khi lâm chung, được Phật A Di Đà

cùng các tỳ khưu quyến thuộc vi nhiễu, phóng kim quang soi đến mình, diễn thuyết các pháp khổ, không, vô thường, vô ngã, cùng khen ngợi hạnh xuất gia thoát khổ. Mục kích cảnh ấy, hành giả sanh tâm vui mừng, tự thấy mình ngồi trên đài sen, vội quỳ gối chắp tay cúi xuống lễ Phật. Lúc chưa ngước mặt lên, đã sanh về thế giới Cực Lạc.

Trung phẩm thượng sanh

Sau khi vãng sanh, vừa lúc hoa sen nở ra, hành giả nghe các

âm thanh khen ngợi pháp Tứ đế, liền chứng quả A la hán, đầy đủ tam minh, lục thông, và bát giải thoát. Đây là cảnh trung phẩm thượng sanh.

[25] The Buddha said to Ananda and Vaidehi, "Those who attain birth on the highest level of the middle grade are the sentient beings who keep the five precepts, observe the eight abstinences, practice in compliance with various precepts, and abstain from committing the five gravest offenses and other transgressions. They transfer the merit acquired to the Western Land of Utmost Bliss, aspiring to be born there. "When such a person is about to die, Amitayus appears before him, surrounded by a host of monks and radiating a golden light. He then expounds the truth of suffering, emptiness, impermanence and no-self, and praises renunciation of the world as the way to escape from suffering. "Seeing this, the aspirant greatly rejoices and finds himself seated upon a lotus-flower. He kneels down, joins his palms and worships the Buddha. Before he raises his head, he attains birth in the Land of Utmost Bliss, where his lotus-bud soon opens. When the flower opens, he hears various sounds and voices extolling the Four Noble Truths. He immediately attains Arhatship, acquires the three kinds of transcendent knowledge and the six supernatural powers, and realizes the eight samadhis of emancipation. Such a person is called one who attains birth on the highest level of the middle grade.

(26) Trung phẩm trung sanh là thế nào? Nếu chúng sanh giữ chín chắn giới Bát quan trai, hoặc giới Sa di, hay giới Cụ túc,

trong một ngày một đêm, các oai nghi đều toàn vẹn, đem công đức huân tu giới hương đó hồi hướng cầu sanh Cực Lạc.

Trung phẩm trung sanh

Khi lâm chung, hành giả này thấy Phật A Di Đà cùng quyến thuộc cầm hoa sen thất bảo phóng kim quang hiện đến trước mặt mình. Bấy giờ đương nhơn nghe giữa hư không có tiếng khen rằng: "Lành thay, thiện nhơn! Ngươi đã biết thuận theo lời dạy của chư Phật ba đời mà tu tập, nên ta đến rước ngươi." Khi đó hành giả

thấy mình ngồi nơi hoa sen, cánh hoa khép lại, liền được sanh về bảo trì ở cõi Cực Lạc.

Qua bảy ngày hoa sen nở ra, hành giả chắp tay khen ngợi Phật, được nghe pháp diệu, sanh tâm hoan hỷ, liền chứng quả Tu Đà Hoàn, và nửa kiếp sau mới chứng quả A la hán. Đây là cảnh trung phẩm trung sanh.

[26] "Those who attain birth on the middle level of the middle grade are the sentient beings who observe for at least a day and night the eight abstinences, the precepts for a novice or the complete precepts of a monk or a nun, and do not violate any of the rules of conduct. They transfer the merit acquired to the Land of Utmost Bliss, aspiring to be born there. "When such an aspirant, perfumed by the virtue of observing the precepts, is about to die, he sees Amitayus coming towards him with his attendants, radiating a golden light and carrying a seven-jewelled lotus-flower. He hears a voice in the sky above praising him, saying 'Man of good deeds, since you are virtuous and have followed the teachings of the Buddhas of the three periods, I have come to welcome you.' The aspirant finds himself seated upon the lotus-flower. The flower having closed, the aspirant is born on a jewelled pond of the Western Land of Utmost Bliss. After seven days the lotus-bud unfolds, and then he opens his eyes. With joined palms he pays homage to the World-Honored One, rejoices at hearing the Dharma and reaches the Stage of a Stream-Winner. After half a kalpa, he becomes an Arhat. Such a person is called one who attains birth on the middle level of the middle grade.

Quán trung phẩm hạ sanh

(27) Trung phẩm hạ sanh là thế nào? Nếu thiện nam tử, thiện nữ nhơn hiếu dưỡng cha mẹ, tu hạnh nhân từ theo thế gian, khi lâm chung gặp thiện tri thức giảng cho nghe về sự vui nơi cõi Phật A Di Đà và bốn mươi tám đại nguyện của Tỳ khưu Pháp Tạng. Kẻ ấy nghe xong hoan hỷ niệm Phật mà qua đời, thần thức liền được sanh ngay về Tây phương Cực lạc thế giới, lẹ như khoảng co duỗi cánh tay của người tráng sĩ.

Qua bảy ngày sau, hành giả được gặp Bồ tát Quán Thế Âm và Đại Thế Chí, nghe pháp nhiệm mầu, sanh tâm vui đẹp, được quả Tu đà hoàn, sau một tiểu kiếp mới chứng quả A la hán. Đây là cảnh trung phẩm hạ sanh.

Môn tưởng này gọi là trung bối vãng sanh, thuộc về phép

quán thứ mười lăm."

[27] "Those who attain birth on the lowest level of the middle grade are good men and women who are dutiful to and care for their parents and do benevolent deeds for others. When such a person is about to die, he may meet a good teacher, who fully explains to him the bliss of the land of Amitayus and the Forty-eight Great Vows of the Bhiksu Dharmakara. Having heard this, he dies and in the short time it takes a strong man to bend and straighten his arm, he attains birth in the Western Land of Utmost Bliss. Seven days after his birth there, he meets Avalokiteshvara and Mahasthamaprapta, rejoices at hearing the Dharma from them and so reaches the Stage of a Stream-Winner. After one smaller kalpa, he becomes an Arhat. Such a person is called one who attains birth on the lowest level of the middle grade. These three together are known as the contemplation of the middle grade of aspirants and the fifteenth contemplation. To practice in this way is called the correct contemplation, and to practice otherwise is incorrect."

(28) Đức Phật bảo A Nan và Vi Đề Hy: "Hạ phẩm thượng sanh là thế nào? Hoặc có chúng sanh ngu tối, tuy không phỉ báng kinh điển Phương đẳng, nhưng tạo nhiều nghiệp ác không biết hổ thẹn, kẻ ấy khi lâm chung, gặp thiện tri thức nói cho nghe danh đề của mười hai loại kinh Đại thừa, liền trừ diệt nghiệp ác rất nặng trong một ngàn kiếp. Bậc tri thức lại bảo phải chắp tay niệm "Nam mô A Di Đà Phật"; do đương nhơn thành tâm xưng danh hiệu Phật, nên tiêu trừ tội trong năm mươi ức kiếp sanh tử. Ngay lúc ấy,

Đức Vô Lượng Thọ Như Lai cảm biết, liền sai Hóa Phật, Hóa Quán [Thế] Âm và Hóa [Đại] Thế Chí hiện đến trước hành giả khen rằng: "Lành thay, thiện nhơn! Ngươi đã xưng danh hiệu Phật, nên các tội tiêu diệt, ta đến đây để rước ngươi."

Hạ phẩm thượng sanh

Bấy giờ hành giả thấy ánh sáng của Hóa Phật đầy khắp nhà mình, trong lòng vui mừng, liền xả thọ, ngồi trên hoa sen báu theo Hóa Phật sanh về ao thất bảo. Sau khi vãng sanh, trải qua bốn mươi chín ngày hoa sen mới nở. Vừa lúc hoa nở, Đại bi Quán Thế

Âm và Bồ tát Đại Thế Chí phóng ánh sáng lớn, trụ trước người ấy, giảng cho nghe nghĩa lý thâm diệu của mười hai loại kinh. Đương nhơn nghe rồi tin hiểu, phát tâm Vô thượng bồ đề, trải qua mười hai tiểu kiếp thành tựu bách pháp minh môn, được vào Sơ địa. Đây là cảnh hạ phẩm thượng sanh.

[28] The Buddha said to Ananda and Vaidehi, "Those who attain birth on the highest level of the lowest grade are the sentient beings who commit various evil acts but do not slander the Mahayana sutras of greater scope. When a foolish person such as this, who has committed much evil but feels no remorse, is about to die, he may meet a good teacher, who praises the titles of the twelve divisions of the Mahayana scriptures. By hearing these sutra-titles, he is released from the burden of evil karma which he has accumulated during a thousand kalpas. Furthermore, this wise teacher advises him to join his palms and call, 'Homage to Amitayus Buddha' *[Na-mo-o-mi-t'o-fo*].' Calling the name of the Buddha extinguishes the evil karma that the dying person has committed during fifty kotis of kalpas of Samsara. "The Buddha then sends his transformed body and those of Avalokiteshvara and Mahasthamaprapta to the aspirant; they praise him, saying, 'Well done, man of good deeds! By calling the Name of the Buddha your evil karma has been extinguished, and so we have come to welcome you.' When these words are uttered, the aspirant sees a flood of light from that transformed Buddha fill his room. Having

seen this, he rejoices and dies. Seated on a jewelled lotus-flower, he follows the transformed Buddha and is born on a jewelled pond. In seven weeks the lotus-bud opens and Avalokiteshvara, the Bodhisattva of Great Compassion, and Mahasthamaprapta appear before him, releasing great floods of light, and explain to him the extremely profound teachings of the twelve divisions of the scriptures. Having heard these, the aspirant accepts them in faith, and awakens aspiration for the highest Enlightenment. After ten smaller kalpas, he acquires clear understanding of the one hundred dharmas and enters the First Stage of Bodhisattvahood. Such a person is called one who attains birth on the highest level of the lowest grade. Thus he is born by hearing the Name of the Buddha, the Dharma and the Sangha -- that is, the Three Treasures."

(29) Hạ phẩm trung sanh là thế nào? Hoặc có chúng sanh ngu tối, hủy phạm ngũ giới, bát giới, giới cụ túc, trộm của tăng kỳ, và vật hiện tiền tăng, bất tịnh thuyết pháp, lòng không hổ thẹn, dùng các ác nghiệp để tự trang nghiêm. Kẻ tạo tội chướng như thế, tất phải bị đọa vào địa ngục, nên lúc lâm chung các tướng lửa của địa ngục đồng thời hiện ra. Nhưng người này may mắn được gặp thiện tri thức giảng nói cho nghe về oai đức thập lực, sức thần thông quang minh của Phật A Di Đà, cùng những pháp: giới, định,

Hạ phẩm trung sanh

tuệ, giải thoát, giải thoát tri kiến. Đương nhơn nghe xong, sanh lòng tín trọng, nên trừ diệt tội trong tám mươi ức kiếp sanh tử, lửa dữ địa ngục hóa thành gió mát thổi các hoa trời, trên hoa có Hóa Phật và Hóa Bồ tát hiện thân tiếp dẫn, trong khoảng một niệm liền được sanh về hoa sen nơi ao thất bảo.

Sau khi vãng sanh, trải qua sáu kiếp hoa sen mới nở. Vừa lúc hoa nở, Bồ tát Quán Thế Âm, Đại Thế Chí hiện đến, dùng tiếng Phạm âm an ủi và vì giảng thuyết pháp thậm thâm của Đại thừa.

Hành giả nghe xong, liền phát đạo tâm Vô thượng. Đây là cảnh hạ phẩm trung sanh.

[29] The Buddha said to Ananda and Vaidehi, "Those who attain birth on the middle level of the lowest grade are the sentient beings who violate the five precepts, the eight precepts or the complete precepts of a monk or a nun. A foolish person such as these steals from the Sangha or takes the personal belongings of monks, or preaches the Dharma with impure motives but feels no remorse. Thus he defiles himself by evil karma, and because of this he will fall into hell. "When he is about to die and the flames of hell suddenly close in on him, he may meet a good teacher, who compassionately explains to him the ten supernal powers of Amitayus, fully describing the majestic power of the light of that Buddha, his virtues in the observance of the precepts, meditation, wisdom, emancipation and knowledge of emancipation. When he has heard this, the evil karma which he has committed during eighty kotis of kalpas of Samsara are extinguished; thus, the fierce flames of hell turn into cool and refreshing breezes, wafting heavenly flowers. On each flower is a transformed Buddha accompanied by bodhisattvas welcoming him. "In an instant, he attains birth within a lotus-bud on a seven-jewelled pond. After six kalpas the lotus-bud opens, and then Avalokiteshvara and Mahasthamaprapta comfort him with their noble voices and teach him profound Mahayana sutras. Upon hearing these, he immediately awakens aspiration for the highest Enlightenment. Such a person is called one who attains birth on the middle level of the lowest grade."

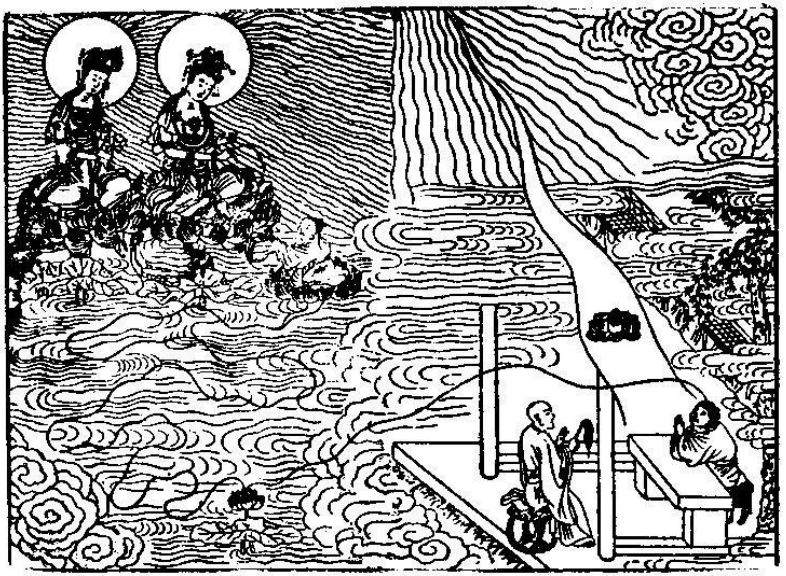

Quán Hạ phẩm hạ sanh

(30) Hạ phẩm hạ sanh là thế nào? Hoặc có chúng sanh tạo tội ngũ nghịch thập ác, làm đủ các việc chẳng lành; kẻ ngu ấy do nghiệp ác đáng lẽ phải bị đọa vào ác đạo, trải qua nhiều kiếp chịu khổ vô cùng.

Nhưng khi lâm chung, người này nhờ gặp thiện tri thức dùng nhiều cách an ủi, nói pháp mầu cho nghe, lại dạy bảo tưởng niệm Phật. Đương nhơn tuy nghe lời dạy, song vì sự khổ bức bách, không thể yên rảnh để quán tưởng Đức Vô Lượng Thọ Như Lai. Thấy thế, thiện hữu lại bảo: "Nếu ông không thể tưởng Đức Phật kia, thì nên chí thành xưng 'Nam mô A Di Đà Phật', tiếng tăm liên tiếp không dứt cho đủ mười niệm." Hành giả vâng lời, và do nhờ xưng danh hiệu Phật nên mỗi niệm trừ được tội trong tám mươi ức kiếp sanh tử. Khi mạng chung, người ấy thấy hoa sen vàng rực rỡ

như vừng nhật hiện ra trước mặt. Trong khoảng một niệm, liền được vãng sanh về thế giới Cực Lạc.

Như thế mãn mười hai đại kiếp hoa sen mới nở. Khi hoa nở, hai vị Đại sĩ Quán Thế Âm, Đại Thế Chí dùng tiếng đại bi vì hành giả nói rộng về thật tướng của các pháp và cách trừ diệt tội chướng. Đương nhơn nghe rồi, thân tâm vui đẹp, liền phát lòng Vô thượng Bồ đề. Đây là cảnh hạ phẩm hạ sanh.

Môn tưởng trên gọi là hạ bối vãng sanh, thuộc về phép quán thứ mười sáu."

[30] The Buddha said to Ananda and Vaidehi, "Those who attain birth on the lowest level of the lowest grade are the sentient beings who commit such evils as the five gravest offenses, the ten evil acts and all kinds of immorality. Owing to such evil karma, the fool like this will fall into evil realms and suffer endless agony for many kalpas. When he is about to die, he may meet a good teacher, who consoles him in various ways, teaching him the wonderful Dharma and urging him to be mindful of the Buddha; but he is too tormented by pain to do so. The good teacher then advises him, 'If you cannot concentrate on the Buddha, then you should say instead, Homage to Amitayus Buddha.' In this way, he sincerely and continuously says 'Homage to Amitayus Buddha' [*Na-mo-o-mi-t'o-fo*] ten times. Because he calls the Buddha's Name, with each repetition, the evil karma which he has committed during eighty kotis of kalpas of Samsara is extinguished. When he comes to die, he sees before him a golden lotus-flower like the disk of the sun, and in an instant he is born within a lotus-bud in the Land of Utmost Bliss. After twelve great

kalpas the lotus-bud opens. When the flower opens, Avalokiteshvara and Maha- sthamaprapta teach him with voices of great compassion the method of extinguishing evil karma through the realization of Suchness of all dharmas. Hearing this, he rejoices and immediately awakens aspiration for Enlightenment. Such a person is called one who attains birth on the lowest level of the lowest grade. These three together are known as the contemplation of the lowest grade of aspirants and the sixteenth contemplation."

Phu nhân chứng vô sanh pháp nhẫn

(31) Khi Đức Thế Tôn nói lời ấy rồi, Vi Đề Hy phu nhơn cùng năm trăm thị nữ liền thấy tướng rộng dài của thế giới Cực Lạc, sắc thân của Phật A Di Đà và hai vị Bồ tát. Tất cả đều sanh

lòng vui mừng, khen là việc chưa từng có. Phu nhơn hoát nhiên đại ngộ, chứng vô sanh pháp nhẫn. Năm trăm thị nữ phát A nậu đa la tam miệu tam bồ đề tâm, nguyện sanh về cõi Cực Lạc. Đức Thế Tôn thọ ký cho tất cả đều được vãng sanh, và sau khi vãng sanh về tịnh độ đều chứng Chư Phật Hiện Tiền tam muội.

Vô lượng chư Thiên phát tâm Vô thượng Bồ đề.

Năm trăm thị nữ phát tâm Bồ đề

[31] As the Buddha delivered these words, Vaidehi and her five hundred female attendants listened to his teaching. Having envisioned the boundless features of the Land of Utmost Bliss, the Buddha (Amitayus) and the two bodhisattvas, Vaidehi rejoiced in her heart. Wonder-struck at this revelation, she attained great awakening with clarity of mind and reached the insight into the non-arising of all dharmas. Her five hundred

female attendants awakened aspiration for the highest, perfect Enlightenment and desired to be born in that land. The World-Honored One gave all of them assurances that they would be born there and that they would then attain the Samadhi of Being in the Presence of All the Buddhas. Innumerable devas also awakened aspiration for the highest Enlightenment.

Chốn vương cung lưu thông

(32) Khi ấy Tôn giả A Nan liền từ chỗ ngồi đứng dậy, lễ Phật và thưa rằng: "Bạch Đức Thế Tôn! Kinh này tên gọi là chi? Chúng con phải thọ trì pháp yếu này như thế nào?"

Đức Phật bảo: "Kinh này tên Quán Cực Lạc Quốc Độ Vô Lượng Thọ Phật, Quán Thế Âm Bồ Tát, Đại Thế Chí Bồ Tát, cũng

gọi là Tịnh Trừ Nghiệp Chướng, Sanh Chư Phật Tiền. Ông nên như thế mà thọ trì, chớ để quên mất. Người tu môn tam muội này, hiện đời sẽ được thấy Phật Vô Lượng Thọ và hai vị Đại sĩ. Nếu thiện nam thiện nữ nào chỉ nghe danh hiệu của Đức Phật và hai Đại sĩ kia, còn trừ được tội trong vô lượng kiếp, huống chi là tưởng niệm! Như có người niệm Phật, nên biết kẻ ấy chính là hoa Phân đà lợi trong loài người. Bồ tát Quán Thế Âm và Đại Thế Chí sẽ là thắng hữu của người ấy. Kẻ ấy sẽ ngồi nơi đạo tràng, sanh vào nhà chư Phật. Này A Nan! Ông nên ghi nhớ lời dạy này, thọ trì lời này chính là thọ trì danh hiệu Phật Vô Lượng Thọ."

Khi Phật nói lời ấy xong, hai Tôn giả Mục Kiền Liên, A Nan, Vi Đề Hy cùng quyến thuộc, thảy đều hoan hỷ.

[32] Then Ananda rose from his seat, stepped forward, and said to the Buddha, "World-Honored One, what should we call this sutra and how should we receive and retain the essentials of its teaching?" The Buddha answered, "Ananda, this sutra is called the Visualization of the Land of Utmost Bliss, of the Buddha Amitayus, and of the Bodhisattvas Avalokiteshvara and Mahasthamaprapta. It is also called the Purification and Elimination of Karmic Hindrances for Attaining Birth in the Presence of All the Buddhas. Hold fast to this sutra and do not forget it. Those who practice this samadhi will be able to see, during their lifetime, the Buddha Amitayus and the two Mahasattvas. If good men or women simply hear the Name of this Buddha or the names of those two bodhisattvas, the evil karma which they have committed during innumerable kalpas of Samsara will be extinguished. And so, how much more merit will

they acquire if they concentrate on them! You should know that all who are mindful of that Buddha are like white lotus-flowers among humankind; the Bodhisattvas Avalokiteshvara and Mahasthama- prapta become their good friends. They will sit in the place of Enlightenment and be born into the family of the Buddhas." The Buddha further said to Ananda, "Bear these words well in mind. To bear these words in mind means to hold fast to the Name of the Buddha Amitayus." When the Buddha had spoken thus, the Venerable Maha- maudgalyayana, Venerable Ananda, Vaidehi and all the others greatly rejoiced to hear the Buddha's discourse.

Phật đi trên hư không trở về

(33) Bấy giờ Đức Thế Tôn bước trên hư không, trở lại núi Kỳ

Xà Quật. Khi về đến nơi, Tôn giả A Nan lại vì đại chúng trùng tuyên việc ấy. Vô lượng chư Thiên, long, dạ xoa nghe lời của Phật nói, đều rất vui mừng, đảnh lễ Đức Thế Tôn rồi lui bước trở về.

Tại núi Kỳ Xà Quật lưu thông

[33] Then the World-Honored One returned to the Vulture Peak through the air. There Ananda fully explained to the assembly what had happened. Innumerable humans, devas, nagas, yaksas and all the other beings greatly rejoiced to hear the Buddha's teaching. Having worshipped the World-Honored One, they departed.